

Og Mandino

Người bán hàng vĩ đại nhất thế giới

Người dịch: THAI HÙNG TÂM



10510

Định Giá: 10.000

Og Mandino

Người bán hàng vĩ đại nhất thế giới

Người dịch: THÁI HÙNG TÂM

ĐS-0

Hết Trang - Dấu

NGƯỜI BÁN HÀNG VĨ ĐẠI NHẤT THẾ GIỚI

(Ấn bản lần thứ tư có sửa chữa hoàn thiện)

OG MANDINO

Người dịch: THÁI HÙNG TÂM

Ngay cả lời nói của Thượng đế

cũng cần phải bán được cho con người để họ có thể lắng nghe

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

Tác giả: OG MANDINO

Người dịch: Thái Hùng Tâm

Nhà xuất bản: Tp. Hồ Chí Minh

Số trang: 128

Nguồn: MBook

Chuyển sang ebook: Venus (TVE)

Ngày hoàn thành: 8/7/2006

[Chương I](#)

[Chương II](#)

[Chương III](#)

[Chương IV](#)

[Chương V](#)

[Chương VI](#)

[Chương VII](#)

[Chương VIII](#)

[Cuốn thứ nhất](#)

[Chương IX](#)

[Cuốn thứ hai](#)

[Chương X](#)

[Cuốn thứ ba](#)

[Chương XI](#)

[Cuốn thứ tư](#)

[Chương XII](#)

[Cuốn thứ năm](#)

[Chương XIII](#)

[Cuốn thứ sáu](#)

[Chương XIV](#)

[Cuốn thứ 7](#)

[Chương XV](#)

[Cuốn thứ 8](#)

[Chương XVI](#)

[Cuốn thứ 9](#)

[Chương XVII](#)

[Cuốn thứ 10](#)

[Chương XVIII](#)

[ĐOÀN KẾT](#)

Một vài suy nghĩ,

Tất cả chúng ta, ai cũng đều đang rao bán một thứ gì đó trong mọi lúc của cuộc sống. Là một tu sĩ, chúng ta đang rao bán niềm tin của chúng ta về thượng đế. Là một nhà giáo, chúng ta đang rao bán kiến thức của mình về khoa học. Là một nhà chính trị, chúng ta đang rao bán chính kiến của mình về một xã hội. Và là một con người chúng ta đang rao bán tình yêu của chúng ta đối với mọi người quanh ta.

Một ý nghĩ có vẻ quá thực dụng nhưng lại là một thực tế mà chúng ta thường vẫn luôn tránh né, một cách vô thức, chẳng muốn nhìn nhận.

Nếu chúng ta chấp nhận bán hàng là một hành động phục vụ, chúng ta sẽ nhận ra những hàm ý thực sự cao đẹp và đáng trọng của hai từ này. Nếu chúng ta thực tâm hiểu ra và tôn trọng hai từ này, ai trong chúng cũng có thể trở thành một người bán hàng vĩ đại nhất thế giới này.

“The Greatest Salesman in the World” là một cuốn sách tuyệt vời đã từng được con người viết ra. Cuốn “Người Bán hàng Vĩ đại Nhất Thế giới” này là một cuốn sách mà những thông điệp ẩn mật đáng trân trọng của nó thường bị bỏ quên bởi chính cái tên của cuốn sách.

Chúng ta cần phải hiểu hai chữ bán hàng được nói ở đây có nghĩa rộng hơn nhiều chứ không chỉ là công việc bán hàng bình thường như mọi người ngầm hiểu.

Og Mandino là một tác giả sách ‘self help’ (tự thân cải tiến) nổi tiếng chứ không phải một tác giả sách marketing. Chính vì lý do này mà chúng ta cần phải hiểu đây không thể là một cuốn sách về một ý thức hay những phương pháp bán hàng một cách đơn thuần.

Theo ý của tác giả Og Mandino thì đây là một cuốn sách mượn công việc bán hàng để nói đến một phong cách sống phục vụ sẽ đưa ta đạt đến những thành công to lớn trong cuộc sống và nếu có, thì quan trọng hơn nữa là –cảm nhận niềm hạnh phúc của việc “được sống” một cách độc lập và tự do trong giới hạn của TÌNH YÊU.

Thái Hùng Tâm

hungmbook@gmail.com

Chương I

Hafid nghiêng người trước tấm gương đồng sáng bóng, chăm chú quan sát gương mặt của mình phản chiếu trên đó.

“Chỉ có đôi mắt là còn phản ánh tuổi trẻ,” ông tự nói với mình và rồi quay ra đi chậm chậm dọc theo hành lang dài bằng đá cẩm thạch xanh biếc. Hafid đi giữa hai hàng cột đá đen bóng vươn lên đỡ lấy vòm mái trang trí lộng lẫy với hoa văn bằng bạc và vàng, đôi chân nặng nề vì tuổi tác đưa ông đi qua những chiếc bàn gỗ bách chạm khắc với ngà voi.

Khắp nơi, trên tường, trên các ghế dài, phần gỗ đều được trổ khắc bằng các loại vỏ trai sò quý hiếm điểm xuyết bằng đá quý thành hình các hoa văn tuyệt mỹ. Những cây cọ lớn vươn lên từ một hồ nước đáy bọc đồng với những vòi nước tạo hình các dã thần cũng được cẩn đầy đá quý. Không một ai khi đến lâu đài của Hafid lại có thể nghi ngờ gì về sự giàu có quá mức của ông ta.

Người đàn ông già bước qua khu vườn trong nhà, đi vào khu nhà kho rộng lớn. Erasmus, người quản lý đã chờ sẵn ở ngay lối vào.

“Chào mừng ông, ông chủ.”

Hafid gật đầu, vẫn tiếp tục bước đi. Erasmus đi theo, mặt không hề biểu lộ chút cảm xúc hay thắc mắc nào về việc gặp mặt ông chủ của mình tại nơi này, vào lúc này. Hafid ngừng lại nhìn những dãy hàng hoá được xếp thành từng hàng thứ tự.

Nào là len, tơ lụa, mật, da thuộc, thảo và dầu thơm từ Trung Đông; thủy tinh, chà là, cọ dầu, hạt dẻ từ Damascus - quê hương của ông ; vải vóc, thuốc men từ Palmyra ; gừng, quế, đá quý từ Ả Rập ; bắp, giấy, đá hoa cương, đá trắng, đá xanh, đá đỏ từ Ai Cập ; tấm trải từ Babylon ; tranh từ La Mã và tượng từ Hy Lạp. Mùi của hạt dẻ ngập tràn trong không khí và cái mũi già nua nhưng vẫn nhạy cảm của Hafid còn phân biệt được cả sự hiện diện của mùi táo, bơ và gừng.

Cuối cùng ông ta quay lại với Erasmus. “Ông bạn già, tài sản của ta tính ra là bao nhiêu tiền vàng?”

Erasmus nói, mặt hơi xanh: “Tất cả ư, thưa ông.”

“Tất cả”

“Tôi chưa kiểm tra số liệu mới đây nhưng tôi biết là có hơn 7 triệu đồng vàng, thưa ông.”

“Cộng với tất cả hàng hoá ở khắp các cửa hàng và kho ở các nơi thì sẽ là bao nhiêu nữa?”

“Mùa bán hàng năm nay vẫn chưa hoàn tất nhưng tôi tính là ít nhất cũng thêm 3 triệu nữa.”

Hafid gật đầu, “Không mua thêm hàng nữa. Hãy lên một kế hoạch để bán hết mọi thứ còn lại và chuyển tất cả thành vàng.”

Người quản lý há hốc miệng, không nói được tiếng nào. Ông ta hơi lùi ra sau sừng sốt và cuối cùng cũng mở miệng, ông ta nói một cách cố gắng.

“Tôi không hiểu, thưa ông. Năm nay đang là năm lợi nhuận tốt nhất của chúng ta. Sức bán ra của

tất cả các cửa hàng đều vượt trội hơn năm ngoái. Ngay cả cư dân của các lãnh địa của La Mã cũng đã trở thành khách hàng của chúng ta. Xin ông thứ lỗi cho sự chậm chạp của tôi, nhưng tôi không thể hiểu được lý do của mệnh lệnh này.”

Hafid cười, nắm lấy tay của Erasmus thân mật.

“Người bạn tin tưởng của tôi ơi ! Ông có nhớ cái mệnh lệnh đầu tiên mà tôi đã ra cho ông khi ông mới vào làm việc với tôi từ nhiều năm trước không?”

Erasmus hơi cau mày lại và rồi như bừng tỉnh.”Tôi được lệnh của ông là trích ra hàng năm một nửa số lợi nhuận để phân phát cho người nghèo.”

“Ông đã không cho tôi là một người khủng trong kinh doanh vào lúc đó sao?”

“Tôi đã hết sức lo phiền khi đó, thưa ông.”

Hafid gật đầu,”Và ông đã nhận thấy là sự lo phiền của ông là vô căn cứ?”

“Vâng, thưa ông.”

“Hãy tin vào tôi ông bạn già, cứ thi hành các quyết định của tôi cho đến khi tôi giải thích rõ ràng với ông. Tôi lúc này chỉ là một ông già và các nhu cầu của tôi cũng đơn giản. Kể từ ngày Lisha yêu dấu của tôi mất đi sau nhiều năm hạnh phúc, tôi chỉ mong muốn được phân phát hết tài sản của tôi cho những người còn thiếu thốn trên thế giới này. Tôi chỉ giữ lại vừa đủ cho mình để có thể sống yên cho đến hết quãng đời còn lại. Erasmus này, ngoài việc chuyển đổi thành vàng các hàng hóa còn lại của tôi, ông hãy soạn giấy tờ để chuyển giao các cửa hàng cho những ai đang quản lý chúng. Tôi cũng muốn ông hãy phát cho những người quản lý này, mỗi người 5 ngàn đồng vàng như là một phần thưởng cho những năm tận tụy vì tôi và cũng để họ có thể tiếp tục việc buôn bán theo như ý họ muốn.”

Erasmus định nói nhưng Hafid giơ tay lên ngăn lại.

“Những mệnh lệnh này làm ông phiền lòng sao?”

Người quản lý già lắc đầu, cố gắng mỉm cười. “Không, thưa ông, tôi chỉ không thể hiểu nổi lý lẽ của ông. Ông nói cứ như là những ngày còn lại của ông có thể đếm được.”

“Đúng là tính tình của ông, ông bạn già. Sự lo phiền của ông là vì tôi chứ không hề vì bản thân mình. Ông không nghĩ một chút nào đến bản thân ông sao, nếu thương quốc của chúng ta không còn nữa?”

“Ông đã coi tôi như một người bạn từ bao nhiêu năm nay, làm sao tôi có thể chỉ nghĩ đến mình thưa ông?”

Hafid ôm lấy người bạn già, nói: “Không cần phải vậy đâu. Tôi yêu cầu ông lập tức chuyển 50.000 đồng vàng sang cho chính ông và hãy ở lại với tôi cho đến khi nào lời hứa mà tôi đã tự hứa với mình từ lâu được thực hiện. Khi lời hứa này hoàn tất, tôi sẽ chuyển giao lại toà lâu đài và kho hàng này lại cho ông để tôi có thể sẵn sàng gặp lại Lisha yêu quý của tôi.”

Erasmus chăm chú nhìn chủ nhân của mình, không tài nào hiểu hết những gì vừa nghe.

“50.000 đồng vàng, toà lâu đài và kho hàng... tôi không đủ sức đâu...”

Hafid gật đầu: “Tôi luôn đánh giá cao tình bạn mà ông dành cho tôi và xem nó là quý nhất. Những gì mà tôi trao cho ông chỉ là một phần rất nhỏ nhoi so với lòng trung thành bền bỉ của ông đối với tôi. Ông đã hoàn thiện các nghệ thuật sống không phải chỉ cho mình, mà còn cho cả người khác nữa, điểm quan tâm này được đánh giá cao hơn tất cả. Bây giờ tôi yêu cầu ông hãy hết lòng với những mệnh lệnh của tôi. Thời gian là cái quý giá duy nhất mà tôi còn lại, và chúng chỉ còn ít lắm.”

Erasmus quay mặt đi để che giấu những giọt nước mắt đã trào ra. Ông ta nói, giọng như vỡ ra: “Vậy lời hứa mà ông nói đó là lời hứa gì? Mặc dù chúng ta đã sống như là anh em một nhà nhưng tôi chưa hề được nghe ông nói đến.”

Hafid khoanh tay cười, nói: “Tôi sẽ gặp lại ông bạn khi nhiệm vụ cuối cùng này của ông đã hoàn tất. Và tôi sẽ cho ông biết cái bí mật đó, điều mà tôi chưa từng chia sẻ với một ai ngoài người vợ yêu dấu của tôi, từ hơn 30 năm qua.”

Chương II

Và rồi thật nhanh chóng, một đoàn xe được bảo vệ nghiêm ngặt rời khỏi Damascus mang theo các giấy chứng nhận chủ quyền và vàng đến cho những ai đang quản lý các cửa hàng của thương quốc Hafid. Từ Obed ở Joppa đến Reuel ở Petra, từng người quản lý một đều nhận được lời giã biệt và tặng vật của Hafid trong sự im lặng đến mức sững sờ. Cuối cùng, khi đến cửa hàng ở Autipatris, nhiệm vụ được giao của Erasmus đã hoàn tất.

Thương quốc mạnh mẽ và rộng lớn nhất một thời đã không còn tồn tại nữa.

Trái tim nặng trĩu, Erasmus báo về cho ông chủ của mình biết là các kho hàng nay đã hoàn toàn trống rỗng và các cửa hàng một thời là niềm tự hào của Hafid nay đã không còn nữa. Người đưa tin trở lại với yêu cầu của Hafid. Erasmus nhanh chóng trở về và gặp lại chủ nhân của mình bên hồ nước trong lâu đài.

Khi gặp lại, Hafid quan sát nét mặt của người quản lý già:

“Mọi việc đã xong?”

“Vâng thưa ông, đã xong.”

“Đừng đau khổ, ông bạn. Hãy theo tôi.”

Chỉ có tiếng bước chân của họ dội lên trong căn phòng rộng lớn, trống rỗng khi Hafid dẫn Erasmus dọc theo lối đi bằng cẩm thạch xanh dẫn ra phía sau. Đôi khi bước chân của Hafid chậm lại khi đi ngang qua những bình hoa trống rỗng, cô đơn trên các chân đế bằng gỗ cam cao nghệu và ông mỉm cười khi nhìn thấy những tia nắng đang làm cho màu của thủy tinh chuyển từ trắng thành tím nhạt.

Rồi 2 người bạn già bắt đầu leo lên những bậc thang dẫn đến một căn phòng nằm ngay bên dưới mái vòm của lâu đài. Erasmus nhận thấy những người canh gác vẫn thường hiện diện ở đây trong bao năm qua nay không còn nữa. Hai người lên đến tầng giữa, họ tạm ngừng để lấy lại hơi thở đã mất vì những bậc thang quá dài, rồi lại tiếp tục leo lên tầng hai trong im lặng. Đến trước một khung cửa, Hafid lấy ra một cái chìa khoá nhỏ vẫn đeo nơi lưng quần và mở cánh cửa bằng gỗ sồi nặng trịch ra. Ông nghiêng người đẩy cánh cửa mở ra một cách khó khăn và bước vào. Erasmus chần chừ cho đến khi ông chủ của mình yêu cầu ông bước vào, Erasmus thận trọng bước vào trong căn phòng mà từ hơn 30 năm qua chưa từng một ai được cho phép bước vào.

Ánh sáng mờ nhạt len vào từ những khe hở chung quanh mái vòm ở bên trên, Erasmus nắm chặt lấy tay chủ nhân của mình cho đến khi đôi mắt dần quen đi với ánh sáng tù mù trong căn phòng bí mật đó. Với một nụ cười mơ hồ, Hafid nhìn người bạn trung thành của mình đang chậm chạp nhìn quanh căn phòng trống rỗng. Chỉ có một cái rương nhỏ thấp thoáng phản chiếu ánh sáng nằm ở một góc phòng.

“Bạn cảm thấy thấy thất vọng ư, Erasmus?”

“Tôi không biết nói gì, thưa ông.”

“Ông không thất vọng vì mọi thứ ở đây ư, ông bạn già. Chắc chắn là những gì chứa chất trong căn phòng này là một trong những bí mật đối với mọi người đã từng làm việc với tôi. Ông không thắc mắc

hay quan tâm gì đến những gì được cất giấu ở đây dưới sự canh gác cẩn mật bao lâu nay sao?”

Erasmus gật đầu: “Thực sự là có. Đã có rất nhiều lời đồn đại trong nhiều năm nay về những bí mật được cất giữ tại đây, thưa ông.”

“Đúng vậy ông bạn. Và tôi đã từng nghe hầu hết những câu chuyện đồn đại đó. Nào là những thùng kim cương được giấu ở đây, những thỏi vàng hay thậm chí thú hoang hay chim quý được cất giữ tại nơi này. Có lần một tay lái buôn ở vịnh Persik còn cho rằng có thể tôi đang cất giấu một nàng hầu trẻ đẹp tại đây. Lisha đã cười với cái ý nghĩ rằng tôi có thể sưu tầm các cô nhân tình trẻ đẹp. Nhưng bạn ơi, ông thấy đó, chẳng có gì ở đây ngoại trừ cái rương nhỏ đó. Nào bây giờ hãy đến đây.”

Hai người đàn ông cúi xuống bên chiếc rương nhỏ và Hafid từ tốn gỡ những dây da buộc quanh chiếc rương bí mật đó. Ông ta hít sâu vào mùi gỗ cũ ăm của chiếc rương và cuối cùng ông mở nắp rương lên. Erasmus nghiêng người nhìn qua vai ông Hafid để xem xem có gì trong chiếc rương nhỏ đó. Bên trong chiếc rương chỉ có những cuộn tròn tròn... những cuộn tròn bằng da cũ kỹ.

Hafid lấy ra một cuộn da. Ông nhắm mắt lại ôm cuộn da vào ngực trong chốc lát. Một sự an bình lặng lẽ ánh lên trên gương mặt của ông như làm biến đi những nếp nhăn của tuổi tác. Rồi Hafid đứng thẳng dậy với cuộn da trước ngực.

“Căn phòng này có chấp chiếu hào quang của đá quý không? Không có gì cả, giá trị của nó ở ngay trước mắt bạn trong chiếc rương gỗ đơn giản này. Mọi thành công, hạnh phúc, tình yêu, tự do trong tư tưởng và giàu có mà tôi đã vui hưởng đều đến trực tiếp từ những gì chứa đựng ở đây, trong những cuộn da này. Và tôi nợ chúng cũng như con người khôn ngoan đã tin tưởng và trao chúng cho tôi gìn giữ, một món nợ mà đến giờ tôi vẫn chưa trả được.”

Rung động bởi giọng điệu của Hafid, Erasmus hơi lùi lại: “Có phải đây là điều bí mật mà ông đã nhắc đến? Có phải chiếc rương có quan hệ đến lời thề mà ông đã hứa?”

“Câu trả lời là ‘đúng’, cho cả hai câu hỏi của ông.”

Erasmus lau cái trán rịn mồ hôi của mình, nhìn Hafid một cách ngờ vực: “Điều gì ẩn giấu trong những cuộn da đó mà giá trị của nó còn cao hơn cả kim cương, vàng bạc?”

“Ngoại trừ 1 cuộn, còn lại tất cả đều chứa đựng những nguyên tắc, luật lệ hay sự thật căn bản được viết theo một cách để giúp người đọc hiểu rõ hơn nữa những gì ẩn kín giữa hai dòng chữ của chúng. Để trở thành một bậc thầy trong nghệ thuật bán hàng, một người phải học và thực hành những nguyên tắc được ghi lại ở đây và người đó sẽ có được khả năng để gom góp lấy mọi tài sản trên thế gian này mà hần ta mong muốn.”

Erasmus nhìn vào những cuộn da, vẻ không mấy tin tưởng: “Ngay cả giàu có như ông ư, thưa ông?”

“Còn hơn là giàu có nữa, nếu hần ta muốn.”

“Ông đã nói, tất cả những cuộn da này đều ghi nhận những nguyên tắc bán hàng, ngoại trừ một cuộn. Vậy cuộn da đó có những gì trong đó thưa ông?”

“Cuộn da cuối cùng đó, ông bạn có thể gọi nó như vậy, chính là cuộn đầu tiên cần phải đọc. Các cuộn còn lại đều được đánh số tiếp, theo thứ tự. Cuộn đầu tiên này chứa đựng một bí mật mà chỉ những ai thật sự khôn ngoan và được chọn. Cuộn da này, thật sự chỉ dạy cho người ta cái cách hiệu quả nhất để học và hiểu sâu hơn nữa những gì được viết trong những cuộn da còn lại.”

“Nó có vẻ như là một nhiệm vụ mà bất cứ ai cũng có thể hoàn thành.”

“Quả thế, một nhiệm vụ đơn giản dành cho những ai thật sự ham muốn đạt đến sự hoàn hảo. Những ai thực lòng nỗ lực chỉ cần trả giá bằng thời gian và sự tập trung cao độ cho đến khi từng nguyên tắc một trở thành cá tính của người đó, cho đến khi từng nguyên tắc một trở thành một thói quen trong cuộc sống của người đó.”

Erasmus lại bên chiếc rương, lấy ra một cuộn da. Ông ta cầm nó một cách cẩn trọng trong tay: “Xin tha lỗi cho tôi, thưa ông, nhưng tại sao ông không chia sẻ những nguyên tắc này cho người khác, cho những ai đã làm việc lâu năm trong thương quốc của ông? Ông vẫn luôn chứng tỏ sự hào phóng trong mọi việc, vậy tại sao những người bán hàng cho ông lại không nhận được cơ hội để học những nguyên tắc này và từ đó cũng trở nên giàu có? Và hơn nữa, không tốt hơn sao nếu mọi người đều có thể trở thành một người bán hàng tốt hơn với những hiểu biết giá trị này? Tại sao ông lại giữ lấy những nguyên tắc này cho riêng mình trong bao năm qua?”

“Tôi không được phép lựa chọn. Nhiều năm trước khi tôi được tin tưởng giao phó những cuộn da này, tôi đã lập một lời thề là sẽ chia sẻ chúng với chỉ một người mà thôi. Đến nay tôi vẫn chưa hiểu được tại sao lại có yêu cầu này. Dù sao thì tôi cũng được yêu cầu hãy áp dụng những nguyên tắc này cho riêng mình. Cho đến một ngày, có một người sẽ cần đến sự trợ giúp còn hơn là tôi đã từng cần đến ngày xưa, một người chưa từng biết đến sự hiện hữu của những cuộn da này ở trên đời. Tôi sẽ được hướng dẫn qua một dấu hiệu nào đó để nhận ra người này, và tôi sẽ trao những cuộn da này lại cho người đó.

“Tôi đã kiên nhẫn đợi chờ và trong khi chờ đợi, tôi áp dụng và thực hành những nguyên tắc này như đã được cho phép. Và với những hiểu biết từ những cuộn da này tôi đã trở thành một người bán hàng mà nhiều người gọi là “Người bán hàng vĩ đại nhất thế giới”, cũng như người đã trao lại cho tôi những cuộn da này đã một thời từng được tôn xưng. Lúc này, ông bạn già, có thể ông đã hiểu tại sao một số quyết định của tôi trong những năm qua có vẻ như khù khờ và vô ích nhưng lại đã chứng tỏ thành công. Các hành động và quyết định của tôi luôn được hướng dẫn bởi những nguyên tắc được ghi nhận trong các cuộn da này. Vì vậy, không phải sự khôn ngoan của tôi đã mang lại tất cả sự giàu có này, tôi cũng chỉ là một công cụ để hoàn thành một công việc nào đó như mọi người mà thôi.

“Erasmus này, ông vẫn còn tin là sẽ có một người rồi sẽ xuất hiện để nhận lấy những cuộn da này sau những năm dài như vậy chứ?...”

“Vâng, thưa ông, tôi tin”

Hafid chậm rãi xếp lại những cuộn da và đóng nắp rương lại. Ông nói nhỏ khi vẫn đang quỳ trước rương:

“Ông sẽ vẫn ở lại với tôi cho đến cái ngày đó chứ, ông bạn già Erasmus?”

Erasmus lặng lẽ với tay nắm lấy tay chủ nhân mình siết nhẹ, gật đầu. Ông ta rời khỏi phòng trong im lặng với yêu cầu không được nói ra với bất cứ một ai từ Hafid. Người bán hàng vĩ đại nhất thế giới của một thời ràng lại các đai da chung quanh chiếc rương rồi đứng dậy đi về phía một mái vòm nhỏ. Ông đi qua đó, ra ngoài hàng hiên bao quanh mái vòm.

Một làn gió nhẹ từ phương đông thổi lại, tấp vào mặt của Hafid, mang theo hương vị của những hồ nước mặn và sa mạc bỏng cháy ngoài xa kia. Ông mỉm cười, đứng trên mái vòm cao nhất của thành Damascus và tâm trí của ông quay lại với nhiều năm trước...

Chương III

Lúc này là mùa Đông và cái giá lạnh như càn rét buốt hơn trên đỉnh ngọn đồi của những cây Ô-liu. Từ Jerusalem, xuyên qua hẻm núi hẹp của thung lũng Kidron, thoáng đến mùi khói, nhang và cả thịt da cháy khét từ một đền thờ đâu đây gần đó. Trên một sườn đồi thấp hơn một khoảng so với làng Bethpage, đoàn thương hành của ông Pathros thành Palmyra đang dừng chân tại đó. Lúc này đã trễ và ngay cả những con lạc đà cũng đã thôi không nhai những cành hồ trần nữa mà nằm xuống nghỉ yên bên những bụi nguyệt quế mềm mại.

Bên dãy lều bạt lạng lẽ, những bụi gai dầu quây quanh bốn cây ô-liu cổ thụ tạo thành một hàng rào vây lấy đám lạc đà đang chen chúc vào nhau tìm hơi ấm. Ngoại trừ hai người canh gác đang đi dọc theo những dãy xe hàng, chỉ còn có bóng của một người cao lớn là còn chuyển động in lên nền bạt da dê chiếc lều lớn của ông chủ Pathros.

Bên trong, ông Pathros đang đi lại đầy giận giữ, chốc chốc chau mày dừng lại lúc lắc cái đầu với cậu thanh niên đang quỳ ngay lối vào của căn lều. Cuối cùng ông ngồi xuống và vẫy cậu trai đến gần.

“Hafid, lúc nào ta cũng đối xử tốt với ngươi. Ta hoàn toàn bất ngờ và không tin nổi cái yêu cầu lạ lùng của ngươi. Mi không hài lòng với công việc của mi sao?”

Cậu trai chỉ cúi nhìn xuống đất, không dám ngẩng đầu dậy: “Không đâu, thưa ông.”

Ông Pathros nhìn cậu thanh niên chăm chú: “Hay là đoàn lạc đà của ta tăng lên quá nhanh làm nhiệm vụ của ngươi trở nên quá nặng.”

“Không phải vậy, thưa ông.”

“Vậy hãy nhắc lại rõ ràng yêu cầu của ngươi một lần nữa, cả những lý do dẫn đến yêu cầu bất thường đó nữa.”

“Đó chỉ là lòng ham muốn của con, được trở thành người bán hàng cho ông thay vì chỉ là một người chăm sóc lạc đà. Con mong muốn trở thành một người bán hàng như Hadad, Simon, Caled và những người khác, ra đi với đoàn xe nặng trĩu hàng hoá và trở về với những đồng tiền vàng cho ông và cả cho họ nữa. Con muốn cải thiện vị trí của mình trong đời sống. Là một người chăn lạc đà con sẽ chẳng là gì cả, nhưng là một người bán hàng cho ông con có thể đạt được nhiều hơn. Con sẽ có thể giàu có và đạt được thành công.”

“Làm sao ngươi biết như vậy?”

“Con vẫn thường nghe ông nói, không một nghề nghiệp hay việc buôn bán nào mang lại nhiều cơ hội hơn để một người từ nghèo khó trở nên giàu có cho bằng làm người bán hàng.”

Ông Pathros bắt đầu gật đầu, nhưng ông nghĩ tốt hơn nên tiếp tục tra vấn cậu thanh niên: “thế ngươi có tin là ngươi có đủ khả năng để làm việc như Hadad hay những người khác không?”

Hafid ngẩng lên nhìn ông chủ của mình nói: “Rất nhiều lần con nghe thấy Caled phàn nàn với ông về sự không may của ông ta khi không bán được hàng, và cũng đã nhiều lần con nghe ông nhắc nhở Caled rằng bất cứ ai cũng có thể bán mọi thứ trong kho hàng của ông trong một khoảng thời gian nếu áp dụng chặt chẽ những nguyên tắc và luật lệ của việc bán hàng. Nếu ông có thể tin là Caled, người mà

ai cũng cho là khờ khạo, có thể học được những nguyên tắc ấy thì tại sao con lại không thể học được những hiểu biết đó?”

“Nếu người tin là mình có thể thấm nhuần những nguyên tắc đó, vậy đâu là mục đích của... con trong đời sống?” Ông Pathros bắt đầu thay đổi giọng điệu.

Hafid hơi chần chừ chốc lát rồi nói: “Việc ông là một người bán hàng vĩ đại nhất thế giới đã được rao truyền trên khắp miền đất này. Cả thế giới này chưa bao giờ có một vương quốc buôn bán nào rộng lớn như thương quốc mà ông đã tạo dựng nên sau bao năm buôn bán. Khát vọng của con là trở thành còn vĩ đại hơn cả ông nữa, người giàu có nhất, và là người bán hàng vĩ đại nhất trên toàn thế giới này.”

Ông Pathros ngả người ra sau quan sát khuôn mặt trẻ trung của cậu bé. Mùi của các con lạc đà vẫn còn đọng trên quần áo của cậu nhưng chỉ có một chút ngại ngùng ẩn hiện trong phong thái.

“Vậy rồi con sẽ làm gì với tất cả những thứ đó và với quyền lực đáng sợ chắc chắn là luôn đi theo cùng với sự giàu có đó?”

“Con sẽ làm như ông đã làm. Gia đình con sẽ được cung cấp đầy đủ với những vật dụng tốt nhất và phần còn lại con sẽ chia sẻ với những ai đang còn thiếu thốn.”

Ông Pathros nhẹ lắc đầu: “Sự giàu có, con ơi, không bao giờ nên là mục đích của con người trong đời sống. Con nói rất trôi chảy nhưng chúng chỉ là từ ngữ. Sự giàu có thực sự là ở trong trái tim của con chứ không phải ở túi tiền.”

Hafid chống chế: “Không lẽ ông không giàu hay sao, thưa ông?”

Người đàn ông cười vì sự ương ngạnh của cậu bé: “Hafid ạ! Còn nhiều điều để quan tâm hơn là chỉ sự giàu có vật chất, ở đây chỉ có một sự khác biệt giữa ta trong lâu đài Herod và tên ăn mày hạng bét lê lết ngoài đường. Tên ăn mày chỉ nghĩ đến bữa ăn sắp tới, còn ta thì chỉ nghĩ đến bữa ăn cuối cùng. Không, con trai ơi, đừng khát vọng chỉ vì sự giàu có và cố sức lao động cật lực để được giàu sang. Thay vì vậy, hãy nỗ lực vì hạnh phúc, để yêu người và được người yêu. Quan trọng hơn hết là đạt đến sự an bình trong tâm tưởng và tĩnh lặng trong suy nghĩ.”

Hafid tiếp tục phản ứng: “Nhưng những điều này không thể đạt được nếu không có vàng. Ai lại có thể sống an bình trong tư tưởng một khi nghèo khổ? Làm sao một người có thể hạnh phúc khi bụng đói? Làm sao có thể bày tỏ tình yêu với gia đình khi mình không thể nuôi nấng được vợ con? Ông đã từng nói, sự giàu có là tốt khi nó đem lại niềm vui cho người khác. Vậy sao mong muốn được giàu có của con lại là không tốt? Sự nghèo khó có thể là chứng nhân hay một cách sống chỉ dành cho một nhà tu hành trong sa mạc, vì ông ta chỉ có mỗi một Chúa của ông ta để mà phụng sự. Nhưng con, con cho rằng sự nghèo khó là dấu chỉ cho sự yếu kém của năng lực cũng như khát vọng. Con không phải là người thiếu những phẩm chất đó.”

Ông Pathros cau mày: “Điều gì đã khiến con nảy lên những khát vọng bất ngờ đó? Con nói về việc nuôi nấng một gia đình, nhưng con chưa có gia đình mà? Con đã không còn gia đình riêng của con nữa kể từ khi trận dịch năm đó cướp mất cha mẹ của con đi, và ta đã nhận nuôi con từ đó.”

Nước da sạm nắng của Hafid cũng không thể nào che giấu được màu hồng đang ửng lên trên hai gò má: “Khi chúng ta dựng trại ở Hebron trước khi lên đường, con đã... đã gặp con gái của Calneh ở đó... cô ta...cô...”

“À...à... sự thật là như vậy đó.” Ông Pathros ngắt ngang. “Tình yêu chứ không phải các lý tưởng

sang giàu đã chuyển người chăm sóc lạc đà của ta thành một chiến binh sẵn sàng đương đầu với cả thế giới. Calneh thực sự là một người giàu có. Con gái ông ta với 1 tên chăn lạc đà ư?... Không bao giờ! Nhưng con gái của ông ta với một lái buôn trẻ, đẹp trai, giàu có lại là một vấn đề khác hẳn. Tốt thôi, chàng chiến binh trẻ của ta. Ta sẽ giúp con bắt đầu nghề nghiệp của con, một người bán hàng.”

Chàng thiếu niên sụp xuống chân ông Pathros, nắm lấy gấu áo của ông ta: “Ôi, thưa ông. Con không biết nói gì để cảm ơn ông nữa.”

Ông Pathros gỡ tay chàng trai trẻ ra, bước lùi lại: “Hãy giữ lại những lời cảm ơn đó, con trai. Những gì ta sẽ cho con chỉ là những hạt cát so với những ngọn núi mà con sẽ phải tự mình giành lấy.”

Niềm vui của Hafid bị chặn lại, cậu ngập ngừng: “Thế ông sẽ không dạy con những nguyên tắc và luật lệ để con trở thành người bán hàng vĩ đại hay sao?”

“Không đâu. Sẽ không hơn những gì ta đã làm cho tuổi trẻ của con được yên ổn thông dong bằng những lời dỗ ngọt. Ta đã từng bị chỉ trích vì để con nuôi của mình làm người chăn lạc đà nhưng ta đã nghĩ rằng nếu ngọn lửa đúng đắn bùng cháy trong con thì nó sẽ nhấn chìm hết những lời dị nghị đó... Và một khi nó thực sự bùng cháy, con sẽ là người đàn ông đã trưởng thành từ những năm tháng khó nhọc. Tới nay, yêu cầu của con đã khiến ta cảm thấy hạnh phúc vì ngọn lửa khát vọng lấp lánh trong mắt và gương mặt con rạng rỡ vì ham muốn. Điều này là tốt và quyết định của ta cũng đã được chứng tỏ nhưng con, con vẫn cần phải chứng minh, còn những gì nữa sau lời nói của con chứ không chỉ là không khí.”

Hafid im lặng và người đàn ông già tiếp tục: “Đầu tiên, con phải chứng tỏ với ta, và quan trọng hơn nữa là với chính bản thân, con phải thực nghiệm đời sống của một người bán hàng chứ không chỉ dễ dàng như con đã lựa chọn để trở thành. Thực tế, đã nhiều lần con nghe thấy ta nói phần thưởng là to lớn cho một người thành đạt nhưng phần thưởng chỉ to lớn với một vài người thành công mà thôi. Rất nhiều người đã thất vọng và rồi đánh mất chính mình mà không hề biết rằng họ luôn có sẵn những công cụ cần thiết để gạt hái sự giàu sang. Biết bao nhiêu người đã từng đối diện với trở ngại và xem chúng như những kẻ thù địch, trong khi thật ra những trở ngại chính là bạn hữu, là người trợ đỡ. Trở ngại là cần thiết cho sự thành công bởi trong nghề bán hàng, cũng như trong mọi nghề nghiệp quan trọng khác, vinh quang chỉ đến sau vô số nỗ lực. Đúng, mỗi một nỗ lực, mỗi một cố gắng sẽ trau chuốt sự khéo léo và sức mạnh của con, lòng can đảm và sự trải nghiệm của con, khả năng và niềm tin của con và vì thế mỗi một chướng ngại là một người bạn thân thiết thúc đẩy để con trở thành tốt hơn... hay con sẽ bỏ cuộc vì xem những ngăn trở đó là thù địch. Mỗi một lời chối từ sẽ là một cơ hội để tiến lên; quay lưng lại với chúng, từ chối chúng và con sẽ quảng cả tương lai của mình đi.”

Người tuổi trẻ gật đầu và mở miệng muốn nói nhưng ông già đã giơ tay ngăn lại: “Và hơn nữa, con đã chọn lấy một nghề cô độc nhất trên thế giới này. Ngay cả những người thu thuế rồi cũng trở về nhà khi mặt trời lặn xuống và đế quốc La Mã có những rào chặn để buộc mọi người phải trở về nhà khi đêm tới. Nhưng con, là một người bán hàng, con sẽ phải chứng kiến vô số lần mặt trời lặn và mọc ở xa, thật xa những bạn bè và những người thân yêu nhất của con. Không gì có thể làm cho một người đàn ông đau khổ và cô đơn bằng những lúc chỉ một mình đi ngang một ngôi nhà xa lạ trong bóng tối và chứng kiến cảnh gia đình người ta quây quần ăn uống trong ánh sáng và hạnh phúc.

“Con sẽ phải đối đầu với những khoảng thời gian cô đơn như thế.” Ông Pathros tiếp tục:

“Con sẽ phải đương đầu với bao nhiêu khuấy động như thế, những khuấy động sẽ ảnh hưởng mạnh mẽ đến nghề nghiệp của con. Khi con đang trên đường với chỉ những con lạc đà của mình là một cảm giác đáng sợ và xa lạ. Thường thì đôi lúc tầm nhìn và phẩm giá của ta bị lãng quên và ta sẽ xử sự không khác gì những đứa trẻ, chỉ mong muốn sự an toàn và tình yêu cho riêng mình. Biết bao nhiêu

người đã phải bỏ ngang giữa chừng, bao gồm cả hàng ngàn người được đánh giá là có khả năng tiềm tàng lớn trong nghề. Và còn hơn nữa, sẽ không có một ai làm cho con cười hay an ủi con khi mà con không bán được một món hàng nào. Không một ai ngoại trừ những người đang tìm cách lấy đi những hàng hóa của con.” “Con sẽ cần trọng và ghi nhớ những cảnh báo này.”

“Nào chúng ta hãy tiếp tục. Lúc này, con sẽ không được nhận thêm một lời hướng dẫn nào nữa. Con đang đứng trước mặt ta như một trái chà là còn xanh. Một trái chà là chưa thực sự chín, vẫn chưa được gọi là chà là và con cũng vậy, khi con chưa thực sự trải nghiệm và hiểu biết, con cũng chưa được gọi là một người bán hàng.”

“Con sẽ phải bắt đầu ra sao?”

“Sáng ngày mai con hãy gặp Silvio tại chỗ các xe hàng. Hắn sẽ trao cho con một chiếc áo dài, loại tốt nhất, không bị nhăn nhàu. Chúng được dệt từ lông dê và có thể chịu được những trận mưa lớn nhất, được nhuộm bằng rễ cây mắ đỏ nên không bị bay màu. Ở bên trong cổ áo, con sẽ thấy có một ngôi sao nhỏ được may vào đó. Đó là nhãn hiệu của Tola, nhà may áo dài tốt nhất. Cạnh bên ngôi sao đó là nhãn hiệu của ta, một vòng tròn trong hình vuông. Cả hai nhãn hiệu này được nhận biết và tôn trọng trên khắp vùng đất này và chúng ta đã bán được rất nhiều, một con số không thể đếm được, loại áo này. Ta đã quan hệ với người Do Thái đủ lâu để biết rằng họ gọi loại áo này là abeyah.

“Hãy nhận lấy chiếc áo và một con lừa rồi khởi hành ngay từ sáng sớm đi Bethlehem, ngôi làng mà chúng ta đã đi qua trước khi đến đây. Chưa một người bán hàng nào của ta từng ghé qua nơi này. Họ báo với ta rằng ghé qua đó chỉ phí thời gian mà thôi, dân chúng ở đó quá nghèo. Ta đã từng bán được hàng trăm chiếc áo tương tự ở đó nhiều năm trước. Hãy ở lại Bethlehem cho đến khi con bán được chiếc áo dài đó.”

Hafid gật đầu, cố gắng che giấu sự kích động trong giọng nói: “Con sẽ bán nó với giá bao nhiêu, thưa ông?”

“Ta sẽ ghi tên con vào sổ với giá 1 đồng denarius bạc. Khi trở về con sẽ giao lại cho ta một đồng đó và giữ lại phần lời từ đó cho con, vì thế con hãy tự định giá cho chiếc áo dài. Con có thể ghé qua khu họp chợ ở cửa Nam thị trấn hay tự mình đến từng nhà tùy thích. Ta chắc với con là ở đó có hàng ngàn gia đình. Chắc chắn là có thể bán được một cái áo ở đó, con đồng ý chứ?”

Hafid gật đầu, tâm trí của cậu đã sẵn sàng cho ngày mai.

Ông Pathros đặt tay lên vai người tuổi trẻ: “Cho đến khi con quay lại, ta sẽ không chỉ định một ai thay vào vị trí của con hiện tại. Nếu con nhận ra rằng mình không thích hợp với nghề nghiệp, đừng nên chán nản. Đừng bao giờ xấu hổ vì thất bại vì những ai không bao giờ thất bại là những ai không bao giờ cố gắng. Khi con trở về ta sẽ hỏi con nhiều về những gì con đã trải qua. Và rồi sẽ quyết định phải làm những gì để biến giấc mơ của con thành sự thật.”

Hafid cúi chào và xoay mình bước đi, nhưng người đàn ông già ngăn lại. “Con trai ạ, có một điều về cách xử sự mà con phải ghi nhớ khi bắt đầu cuộc đời mới của con. Hãy luôn ghi nhớ nó trong lòng và con sẽ vượt qua được những trở ngại tưởng chừng không thể vượt qua, những trở ngại mà chắc chắn là con sẽ phải đối mặt như một con người với khát vọng trong tim.”

“Vâng thưa ông”

“Thất bại không thể đánh gục được con nếu mong ước thành công của con đủ mạnh.”

Ông Pathros bước lại gần chàng trai trẻ: “Con có hiểu đầy đủ ý nghĩa của những lời ta nói chứ?”

“Có, thưa ông.”

“Vậy hãy nhắc lại lời ta nói.”

“Thất bại không thể đánh gục được một người có mong ước thành công đủ mạnh.”

Chương IV

Hafid đặt sang một bên miếng bánh mì đang ăn dở và suy nghĩ về số phận không may của mình. Ngày mai đã là ngày thứ tư anh ở Bethlehem và chiếc áo dài màu đỏ thắm duy nhất mà anh mang theo khi rời khỏi thương đoàn vẫn còn đó, trong túi xách trên lưng con lừa có lẽ đang nhồi cỏ khô trong hang đá đằng sau quán trọ.

Ngồi nghe tiếng cười nói ồn ào ở chung quanh trong giờ ăn tối, Hafid bức bối nhìn vào bữa ăn đang dở của mình. Những nghi ngờ đã từng ám ảnh mọi người bán hàng từ xưa đến nay quấy đảo tâm trí anh.

“Tại sao người ta không muốn nghe câu chuyện của mình? Sao không một ai tỏ ra chú ý? Tại sao họ lại đóng sập cửa lại khi mình chưa kịp nói được lấy đủ một câu? Tại sao họ không hề quan tâm đến công việc của mình và vội vã bỏ đi? Có phải mọi người trong thị trấn này đều nghèo khổ? Ta phải nói gì những khi họ thích chiếc áo nhưng không đủ tiền để mua nó? Tại sao có nhiều người nói mình hãy trở lại vào một ngày khác? Tại sao những người khác bán được mà mình lại không thể? Nỗi sợ xiết chặt lấy mình khi đến gần một cánh cửa đóng kín là gì và làm sao để vượt qua nó? Có phải giá của mình đặt ra là quá cao?...”

Chàng trai trẻ lắc đầu chán nản vì sự thất bại của mình. Có thể đây không phải là cuộc đời dành cho anh. Có thể anh nên tiếp tục làm người chăn lạc đà để có được vài đồng kẽm sau một ngày lao động cực nhọc. Là một người bán hàng anh phải may mắn và trở về với thương đoàn dù chỉ với một chút lợi nhuận trong tay. Ông chủ Pathros đã gọi anh là gì? Người chiến binh trẻ ư? Anh thoáng nghĩ đến việc sẽ trở lại với lũ lạc đà.

Và rồi ý nghĩ của anh quay lại với Lisha và ông bố già Calneh cái kính của cô, sự hồ nghi mau chóng rời khỏi tâm trí anh. Hafid quyết định, đêm nay anh sẽ ngủ lại trên đồi để tiết kiệm số tiền nhỏ nhoi của mình và sáng mai anh sẽ bán đi chiếc áo dài. Và còn hơn thế nữa, Hafid sẽ nói thật hay và lưu loát để bán được chiếc áo dài với giá thật cao. Anh sẽ bắt đầu thật sớm ngày mai, ngay khi mới bình minh, anh sẽ đến giếng nước của thị trấn. Anh sẽ mời mọc hết cả những người đi ngang qua đó và sẽ mau chóng trở về ngọn đồi của những cây Ô-liu với những đồng tiền bạc trong túi.

Hafid với lấy phần bánh mì còn lại của mình, anh lại nghĩ đến ông chủ của mình. Ông Pathros sẽ tự hào vì anh, anh sẽ không trở về trong thất bại và nản chí. Thực ra thì bốn ngày là quá dài để bán chỉ mỗi một cái áo nhưng một khi anh có thể hoàn tất việc này trong bốn ngày, anh biết anh sẽ có thể học từ ông Pathros cách làm sao để có thể bán chỉ trong ba ngày, rồi hai ngày. Với thời gian anh sẽ càng ngày càng lành nghề và sẽ có thể bán thật nhiều những chiếc áo dài tương tự trong từng giờ một. Và rồi anh sẽ thực sự trở thành là một người bán hàng đầy tự hào.

Anh rời khỏi quán trọ ồn ào đi về phía hang đá. Không khí giá buốt phủ lên lớp cỏ dưới chân Hafid một lớp áo băng mỏng, chúng như kêu rên, rạn vỡ dưới từng bước chân của Hafid. Anh quyết định không ra đồi ngủ tối nay, anh sẽ ngủ lại tại hang đá với con lừa của anh.

Anh biết và tin là ngày mai sẽ là một ngày tốt hơn và anh đã hiểu tại sao mọi người bán hàng khác đều từ bỏ cái ngôi làng nghèo khó này. Bọn họ đã cho là không một việc buôn bán nào có thể hoàn tất được ở đây và Hafid vẫn nhớ lại điều này mỗi khi có ai đó từ chối chiếc áo dài đỏ của anh. Anh tin rằng ông Pathros đã từng bán ở đây hàng trăm chiếc áo tương tự, nhiều năm trước. Nhưng có thể thời thế đã đổi thay, và hơn nữa ông Pathros là một người bán hàng vĩ đại nhất.

Chút ánh sáng lập lòe từ hang đá chứa gia súc hắt ra khiến Hafid rảo bước, anh nghĩ có thể có kẻ

trộm trong ấy. Anh nhanh chân ập vào với ý nghĩ là mình sẽ bắt được tên trộm và những gì hắn đánh cắp. Nhưng thay vì thế, sự căng thẳng trong anh bay biến khi nhìn thấy những gì đang hiện ra trước mắt.

Trong ánh sáng leo lét, mập mờ ẩn hiện một người đàn ông râu rìa và một phụ nữ trẻ quần áo phong phanh đang ôm lấy nhau để giữ ấm. Dưới chân họ, trong máng cỏ gia súc, một đứa bé ngủ yên trong đó. Qua nước da còn đỏ hồng của đứa bé, Hafid tuy không rõ mấy nhưng vẫn biết là đứa bé mới vừa được sinh ra.

Đứa bé được quấn đê ủ ấm bằng 2 cái áo choàng ngoài của cha mẹ nó.

Người đàn ông hắt đầu về phía Hafid ra hiệu cho vợ, người đàn bà nhích đến gần đứa trẻ hơn. Họ lặng lẽ nhìn nhau. Người phụ nữ đang run bần bật vì lạnh, chị ta chỉ mặc có mỗi một chiếc áo dài mỏng manh –quá mỏng manh để bảo vệ chị ta trước cái lạnh giá buốt trong hang đá ẩm thấp này. Hafid nhìn đứa trẻ. Anh xúc động khi thấy cái miệng nhỏ nhắn của nó mở ra rồi ngậm lại như muốn nở một nụ cười, một cảm giác lạ lùng làm anh run rẩy. Không biết lý do gì Hafid lại nghĩ đến Lisha. Người đàn bà lại run lên bần bật làm Hafid sợ hãi khỏi những ý nghĩ về Lisha yêu quý của anh.

Sau một thoáng ngỡ ngàng không chủ định, người sẽ có thể trở thành một người bán hàng đó đi lại phía con lừa của anh. Anh cẩn thận gỡ những mối dây buộc lấy túi xách xuống, mở nó ra, lấy chiếc áo dài đỏ thắm của anh ra. Hafid mở cái áo dài ra, tay mân mê ve vuốt loại vải dệt bằng lông dê mềm mượt của nó. Màu đỏ như bùng sáng dưới ánh nến và Hafid có thể nhìn thấy nhãn hiệu của Tola và Pathros ở bên trong cổ áo. Vòng tròn trong hình vuông và ngôi sao nhỏ. Không biết bao nhiêu lần anh đã mang chiếc áo dài này trên đôi tay mỗi một trong 3 ngày qua? Tưởng chừng như anh đã nằm lòng từng thớ dệt, sợi may của nó. Đây quả thật là một chiếc áo tốt, chất lượng. Với sự gìn giữ, nó có thể tốt mãi cho cả một đời người.

Hafid nhắm mắt lại, thở dài rồi bước chậm chậm lại phía cái gia đình nhỏ bé đang ở trước mặt anh. Anh quỳ xuống bên đứa trẻ, chậm chậm gỡ bỏ chiếc áo choàng ngoài của người cha rồi đến cái của người mẹ. Hafid trao lại 2 cái áo choàng cũ kỹ cho cha mẹ của đứa bé. Cả hai đều ngạc nhiên trước hành động của Hafid, họ đứng yên không phản ứng. Và rồi Hafid mở rộng chiếc áo dài đỏ của mình ra và quấn kỹ đứa bé đang ngủ vào trong.

Nụ hôn ẩm ướt của người mẹ trẻ vẫn còn cảm giác trên má Hafid khi anh dắt con lừa của mình rời khỏi hang đá. Trên đầu của Hafid, trên trời đêm là một ngôi sao sáng loé mà Hafid chưa từng được nhìn thấy trong quãng đời đã qua của mình. Anh mãi mê ngắm nhìn ngôi sao cho đến khi mặt anh đầm đìa nước mắt, rồi Hafid và con lừa của mình ra đi trên con đường hướng về Jerusalem nơi có thương đoàn đang ngừng chân trên ngọn đồi của những cây Ô-liu.

Chương V

Hafid cười lừa đi chậm chậm, đầu cúi xuống nên không nhận thấy ngôi sao sáng một cách lạ kỳ đó vẫn đang chiếu sáng con đường trước mặt anh. Tại sao anh lại hành động khờ dại như vậy? Anh không hề quen biết những người đã gặp trong cái hang đá đó. Tại sao không cố gắng bán cho họ cái áo dài đó? Anh sẽ phải nói gì với ông Pathros đây? Và còn những người khác nữa, họ sẽ cười lẫn ra đất khi biết việc anh đã cho đi cái áo mà không nhận lại được một chút gì. Mà lại là cho một đứa bé xa lạ mới lọt lòng một cách nghèo hèn trong một hang đá. Anh suy nghĩ xem có cách nào đánh lừa được ông Pathros.

Có thể là đã đánh mất nó trên lưng lừa khi ăn trưa? Ông Pathros có thể tin được những câu chuyện như vậy không? Dù sao thì cũng có rất nhiều người trộm cắp trên khắp dải đất này. Ông Pathros có thể nào tin và rồi không trách mắng mình vì không cẩn thận không?

Và rồi rất sớm, Hafid đã về đến trên con đường xuyên qua vườn Gethsemanie. Anh xuống lừa, một mồi dắt nó lên đồi đến với thương đoàn. Ánh sáng từ ngôi sao làm không gian có vẻ như ban ngày và sự lo lắng mau chóng tràn ngập Hafid khi anh nhìn thấy ông Pathros đang đứng đó trước cửa lều, ngược nhìn lên màn trời đêm. Hafid ngừng lại, hầu như không cử động, nhưng ông Pathros lập tức nhận ra anh.

Có một chút ngỡ ngàng trong giọng nói khi ông Pathros đến gần anh và hỏi: “Con trở về thẳng đây từ Bethlehem ư?”

“Vâng, thưa ông chủ.”

“Con không cảm thấy gì khi nhìn thấy ngôi sao đó đi theo con sao?”

“Không thưa ông, con không biết.”

“Con không nhận thấy ư. Ta đã không thể rời mắt khỏi ngôi sao đó khi nó mọc lên từ phía Bethlehem cách đây hai giờ. Chưa bao giờ ta nhìn thấy một ngôi sao rực rỡ đến như thế. Và rồi ta đã nhận ra nó ở ngay đây, ngay trên đầu chúng ta. Rồi con xuất hiện, chúa ơi!... và ngôi sao cũng dừng lại...”

Ông Pathros lại gần Hafid, chăm chú nhìn anh thật gần rồi hỏi: “Con có liên quan đến một sự kiện lạ lùng nào đó ở Bethlehem không?”

“Không, thưa ông.”

Người đàn ông chau mày suy nghĩ: “Ta chưa bao giờ trải qua một đêm với những sự kiện lạ lùng như đêm nay.”

Hafid bật nói: “Con cũng không thể nào quên được đêm nay, thưa ông.”

“À, à, quả là đã có việc xảy ra trong đêm nay. Tại sao con lại trở về vào lúc đã trăng tròn như vậy?”

Hafid im lặng trong khi người đàn ông già xem qua túi hành lý của anh trên lưng lừa. “Đã không còn nữa, cuối cùng thì con cũng đã thành công. Hãy vào đây và kể cho ta nghe về những gì con đã trải nghiệm. Ta không thể hiểu được vì sao một ngôi sao lại đi theo một cậu trai chăn lạc đà như con.”

Ông Pathros ngả lưng nằm nghe chăm chú câu chuyện dài của chàng trai trẻ về những lời từ chối thậm chí sỉ nhục không ngừng mà cậu đã phải nhận lãnh ở Bethlehem. Ông gục gặc đầu khi nghe Hafid kể về người lái buôn hung hăng, người gần như quăng cậu trai ra khỏi tiệm hàng của mình và mỉm cười khi nghe đến đoạn hai người lính đã vút lại chiếc áo vào mặt Hafid khi anh từ chối bớt giá bán.

Cuối cùng giọng Hafid hầu như khản đặc và lập bập khó nghe khi cậu kể lại tất cả những do dự, hồ nghi đã khuấy đảo tâm trí cậu trong quán rượu tối hôm nay. Ông Pathros ngắt lời chàng trai: “Hafid, hãy nhớ lại rõ ràng những hồ nghi mà con đã suy nghĩ khi ngồi một mình buồn bã đó.”

Khi Hafid kể lại rõ ràng những ý nghĩ của anh khi đang ăn tối trong quán rượu, người đàn ông già tiếp tục gạn hỏi: “Bây giờ hãy nói rõ xem, điều gì đã khiến con vút bỏ mọi nghi ngờ và đem đến cho con lòng can đảm để quyết định tiếp tục cố gắng bán đi chiếc áo dài đó?”

Hafid suy nghĩ trước khi đáp lại ông Pathros. “Con chỉ nghĩ đến cô con gái của Calneh. Khi ở trong cái quán rượu tồi tệ đó con đã nghĩ con sẽ không thể gặp lại Lisha nếu con thất bại.” Đến đây giọng Hafid như vỡ ra: “Dù sao thì con cũng đã đánh mất Lisha rồi!”

“Con đã thất bại ư, ta không hiểu. Chiếc áo đã không còn nữa?”

Hafid nói nhỏ khiến ông Pathros phải nghiêng người đến trước để lắng nghe, câu chuyện đã xảy ra nơi hang đá, đứa bé và chiếc áo dài. Ông Pathros chốc chốc lại liếc nhìn qua cửa lều nơi ánh sáng của ngôi sao vẫn đang chiếu sáng cả khu trại. Nụ cười lại nở ra trên khuôn mặt đầy ngỡ ngàng của ông Pathros và ông nhận ra là Hafid đã ngừng kể, cậu trai đang sụt sùi nước mắt.

Tiếng nức nở chóng tàn và chỉ còn lại sự im lặng trong căn lều. Hafid không dám ngẩng lên nhìn chủ nhân của mình. Anh đã thất bại và tự chứng tỏ rằng mình không đáng gì hơn ngoài một tên chần lác đần. Anh muốn bật dậy và chạy ra khỏi căn lều. Nhưng rồi Hafid cảm thấy đôi tay của ông Pathros trên vai mình, đôi tay đó ngừng mặt anh lên để anh nhìn thẳng vào mắt của ông Pathros.

“Con trai ơi, chuyến đi này đã không mang lại chút lợi nhuận nào cho con.”

“Vâng, thưa ông.”

“Nhưng với ta thì có đấy. Ngôi sao đi theo con đã giúp ta thoát khỏi sự đui mù mà ta ương ngạnh không chịu nhận biết từ bao lâu nay. Ta sẽ giải thích việc này với con khi chúng ta trở về Palmyra. Bây giờ ta chỉ có một yêu cầu với con thôi.”

“Vâng, thưa ông.”

“Những người bán hàng của ta sẽ trở về với thương đoàn và chiêu mai những con lạc đà mệt mỏi của họ cần có người chăm sóc. Con có vui lòng trở lại với nhiệm vụ của một người chần lác đần lúc này không?”

Hafid đứng dậy vòng tay trước chủ nhân của mình, ân nhân của mình: “Con sẽ làm bất cứ gì mà ông yêu cầu... con xin lỗi vì đã làm ông thất vọng.”

“Hãy đi sửa soạn cho sự trở về của những người của ta và chúng ta sẽ gặp lại nhau ở Palmyra.”

Hafid ra khỏi lều, anh bị choá mắt phần nào vì ánh sáng từ trên cao. Anh dụi mắt và nghe ông Pathros gọi mình từ trong lều. Anh quay lại chờ nghe ông Pathros nói.

Pathros đứng đó, ngược nhìn ngôi sao rồi nói: “Hãy ngủ yên vì con không hề thất bại.”

Ngôi sao sáng rõ vẫn ở yên trên bầu trời suốt đêm đó. Ánh sáng rực rỡ như Tình Yêu, như đời sống, vẫn luôn còn đó trong ngần và sáng rõ.

Chương VI

Gần hai tuần sau khi thương đoàn trở về trụ sở chính ở Palmyra, Hafid thức dậy trên cái đệm rom của mình trong chuồng gia súc và quyết định sẽ đến gặp mặt với chủ nhân của mình, ông Pathros.

Anh bồn chồn đứng chờ bên giường của ông Pathros cho đến khi ông chủ của anh thức dậy.

Ông Pathros vật vã với đồng chăn đệm và cuối cùng ngồi lên. Gương mặt của ông già đầy mệt mỏi và đôi tay đầy gân ngang dọc. Thật khó cho Hafid nhận ra được đây là người đàn ông mạnh mẽ đã nói chuyện với anh hai tuần trước. Ông Pathros khó khăn lần về phía cuối giường nơi chàng trai trẻ đang chờ. Ngồi bên dưới, Hafid kiên nhẫn đợi chủ nhân của mình mở lời. Ngay cả giọng nói của ông Pathros cũng khác hẳn so với trước đây hai tuần.

“Con trai của ta, con đã có thời gian đủ để suy nghĩ về tham vọng của mình. Con vẫn còn muốn trở thành một người bán hàng vĩ đại chứ?”

“Vâng, con vẫn muốn, thưa ông.”

Ông già gật đầu: “Vậy hãy cứ thế. Ta đã muốn nói chuyện nhiều với con nhưng con thấy đó còn nhiều việc khác cho ta. Mặc dù ta vẫn cho mình là một người bán hàng vĩ đại nhất nhưng ta vẫn không thể nào bán được cái chết ra khỏi cửa của ta. Thần chết đã đợi ở đây nhiều ngày, như một con chó đói bên ngưỡng cửa của ta. Và cũng như một con chó, ông ta biết rằng cửa phòng của ta không có người canh gác...”

Con ho cắt ngang lời ông Pathros và Hafid vẫn im lặng ngồi đó trong khi người đàn ông già lấy lại hơi thở. Cuối cùng con ho cũng dứt và ông Pathros mỉm cười yếu ớt: “Thời gian của ta còn lại rất ngắn ngủi, vậy hãy bắt đầu đi. Trước hết, con hãy lấy chiếc rương gỗ ở dưới gầm giường ra cho ta.”

Hafid quỳ xuống lôi ra một cái rương gỗ nhỏ được buộc đai cẩn thận, anh đặt chiếc rương trước mặt Pathros. Người đàn ông già hắng giọng: “Nhiều năm trước khi ta cũng không là gì hơn một cậu bé chăn lạc đà như con, ta đã cứu được một du khách phương Đông thoát khỏi tay của hai tên cướp. Ông hàm ơn và mong muốn được tưởng thưởng ta vì đã cứu mạng dù ta không hề yêu cầu hay mong muốn. Và vì ta không có gia đình cũng như tài sản nên ông mang ta về nhà và nhận ta làm người của ông.

“Một ngày kia, khi ta đã quen với cuộc sống mới, ông cho ta xem chiếc rương gỗ này. Bên trong có 10 cuộn da được đánh số theo thứ tự. Cuộn thứ nhất chứa đựng những bí mật để học tập. Những cuộn khác chứa đựng những nguyên tắc và luật lệ để đạt được thành công trong nghề bán hàng. Năm sau đó, ta được dạy dỗ hằng ngày với những lời lẽ khôn ngoan trong các cuộn da và bí mật về học tập trong cuộn da thứ nhất. Ta hầu như thuộc nằm lòng từng chữ một cho đến khi chúng trở thành một phần trong suy nghĩ và đời sống của ta. Chúng trở thành thói quen của ta.

“Sau cùng, một ngày kia ông yêu cầu ta ra đi và ta được nhận chiếc rương chứa mười cuộn da này, một phong thư niêm kín và một túi tiền với năm mươi đồng vàng. Bức thư chỉ được mở khi ta không còn nhìn thấy ngôi nhà đã cứu mang ta nữa. Ta ra đi và cho đến khi đã ở trên con đường dẫn đến Palmyra, ta mở bức thư ra. Bức thư yêu cầu ta hãy dùng năm mươi đồng tiền vàng đó và áp dụng những gì đã học được từ những cuộn da để bắt đầu một cuộc sống mới. Bức thư cũng đòi hỏi ta phải chia sẻ phân nửa những gì ta làm ra được cho những ai kém may mắn hơn. Những cuộn da thì không được phép chia sẻ với bất cứ ai cho đến một ngày, ta sẽ nhận biết một dấu hiệu chỉ cho ta ai là người được chọn để kế thừa những cuộn da này.”

Hafid lúc lắc đầu: “Con không hiểu rõ lắm, thưa ông.”

“Ta sẽ giải thích. Ta vẫn để tâm tìm kiếm con người với cái dấu hiệu để nhận biết đó từ bao năm qua và trong khi chờ đợi, ta áp dụng những gì học được từ những cuộn da mà thu thập được gia sản khổng lồ ngày nay. Ta đã gần như cho rằng không hề có một người với dấu hiệu báo trước như vậy cho đến khi con trở về sau chuyến đi Bethlehem. Ta nhận ra con chính là người được chọn để nhận lấy những cuộn da này khi con xuất hiện với ngôi sao sáng rực đó trên đầu, ngôi sao đã theo cùng con đến từ Bethlehem. Trong thâm tâm ta đã cố gắng để hiểu được ý nghĩa của sự kiện này và cuối cùng ta đã thôi không còn muốn thử thách những hành động của Đấng Tối cao nữa. Khi con cho ta biết đã cho đi cái áo, một cái có ý nghĩa quá to lớn đối với con. Một cái gì đó đã rung lên trong lòng ta và ta hiểu cuộc tìm kiếm lâu dài của ta nay đã kết thúc. Ta đã tìm thấy người được chỉ định để nhận lấy những cuộn da này. Thật lạ lùng, khi ta biết ta đã tìm được người kế thừa đúng đắn cho những gì mà ta đã được thừa hưởng thì sinh lực của ta cũng bắt đầu dần dần cạn kiệt. Nay ta gần đến đích và cuộc tìm kiếm dài ngày của ta đã hết, ta có thể ra đi với bình an.”

Tiếng nói của ông già gần như không còn nghe được nữa, ông cố gắng chồm lại gần hơn với Hafid: “Hãy nghe kỹ, con trai ơi, ta sẽ không còn đủ sức để lặp lại...”

Đôi mắt Hafid ướt đầm khi anh đến gần hơn với người chủ thân yêu của mình. Anh chạm vào người ông già, ông Pathros cố gắng hít vào: “Bây giờ ta trao lại con những cuộn da này, nhưng có một vài điều kiện con buộc phải tuân thủ. Ở đây có một túi tiền với 100 đồng vàng. Tiền này để con sống và có thể mua một ít hàng hoá để bắt đầu cuộc kinh doanh của riêng con. Ta có thể cho con thật nhiều tiền, nhưng điều này có thể sẽ hại con. Dù sao thì những thứ mà con nhận hôm nay đã là quá đủ để con trở thành một người bán hàng vĩ đại và giàu có nhất thế giới này. Con thấy đó, ta không hề quên điều mơ ước của con.

“Hãy rời khỏi nơi này và đi tới Damascus. Ở đó con sẽ có vô số cơ hội để áp dụng những gì học được từ những cuộn da này. Khi con đã ở yên đâu đó, hãy mở cuộn da thứ nhất ra. Con hãy đọc đi, đọc lại nó cho đến khi hiểu thấu những bí mật để học tập các nguyên tắc và luật lệ ở những cuộn da tiếp theo. Khi con bắt đầu học tập từng cuốn tiếp theo một, con cũng có thể bắt đầu việc buôn bán của mình. Nếu con kết hợp được những gì con học với những kinh nghiệm mà con thu thập được và vẫn tiếp tục học tập theo những điều chỉ dẫn từ các cuộn da này, việc buôn bán của con sẽ lớn dần lên theo từng ngày.

Con phải tuân thủ một số điều kiện trước khi được nhận lấy những thứ này. Điều kiện đầu tiên của ta là con phải thề rằng sẽ tuân theo những hướng dẫn được ghi trong cuộn da số một. Con bằng lòng chứ?”

“Vâng, thưa ông.”

“Tốt, tốt... một khi con áp dụng những nguyên tắc trong những cuộn da này có lẽ có thể giàu đến mức mà con chưa bao giờ mơ thấy. Điều kiện thứ hai của ta là con phải bỏ ra một nửa số lợi nhuận mà con kiếm được để phân phát cho những ai kém may mắn hơn con. Không có sự gia giảm nào cho điều kiện này. Con đồng ý chứ?” “Vâng, thưa ông.”

“Và bây giờ là điều kiện quan trọng nhất. Con bị cấm không được chia sẻ những kinh nghiệm học được từ những cuộn da này hay những gì chứa đựng trong đó với bất cứ ai. Một ngày kia sẽ xuất hiện một người với những dấu hiệu lạ thường tương tự như ngôi sao dẫn lối và hành động rộng mở đầy tình yêu của con, những dấu hiệu mà ta đã để tâm tìm kiếm. Khi điều đó xảy ra, con sẽ nhận ra những dấu hiệu này, dù con người đó cũng không hề biết rằng mình là người được chọn. Khi con tìm của con mách bảo rằng con đã đúng, hãy chuyển giao chiếc rương và những cuộn da này cho người đó –bất kể

người đó là đàn ông hay đàn bà –một cách vô điều kiện, chứ không phải như ta và con đã phải tuân theo. Bức thư ngày xưa mà ta đã nhận được nói rõ rằng người thứ ba nhận được những cuộn da này có thể chia sẻ những thông điệp của nó cho toàn thế giới nếu anh, hay chị ta muốn. Con có hứa là sẽ tuân theo điều này không?”

“Con sẽ tuân theo, thưa ông.”

Ông Pathros thở ra một hơi dài nhẹ nhõm cứ như là vừa trút khỏi vai một gánh rất nặng. Ông mỉm cười yếu ớt và ôm lấy mặt Hafid, nói khẽ, “hãy nhận lấy và ra đi. Ta sẽ không bao giờ còn thấy lại con nữa. Hãy ra đi với tình yêu và lời chúc tụng của ta cho sự thành công và mong rằng Lisha của con sẽ cùng chia sẻ mọi hạnh phúc mà tương lai sẽ đem lại cho con.”

Những giọt nước mắt thành tâm tuôn trào hai bên má Hafid khi anh nhận lấy chiếc rương gỗ và đi ra khỏi phòng ngủ của người chủ thân yêu. Anh ngừng lại bên ngoài cánh cửa, xoay người lại nói với ông chủ của mình: “Có phải thất bại sẽ không thể đánh gục được con khi sự quyết tâm đạt đến thành công của con đủ mạnh?”

Người đàn ông già chậm chạp gật đầu. Ông giơ tay lên chào vĩnh biệt chàng trai trẻ. Nhiệm vụ của ông nơi trần thế này đã hoàn tất, ông sẽ ra đi nhưng tình yêu mà ông luôn tin tưởng sẽ vẫn còn đó mãi với trần gian.

Chương VII

Hafid cùng với con lừa của mình đi vào thành Damacus qua cổng thành phía đông. Anh cười lừa dọc theo con đường chính của thành phố trong hồ nghi và lo lắng, tiếng ồn ào và í ới từ hàng trăm người bán hàng ở chung quanh không làm dịu đi được nỗi lo sợ trong lòng Hafid. Đi vào một thành phố lớn trong một thương đoàn lớn như thương đoàn của ông Pathros là một việc, mà đi một mình cô độc lại là một việc khác. Những người bán hàng rong ập đến từ mọi hướng, người nào người nấy với hàng trên tay, tất cả đều cố sức rao hàng lớn hơn những người khác. Hafid đi qua những gian hàng nhỏ như chiếc hộp cho đến những cửa hàng to lớn trưng bày hàng thủ công bằng đất, bạc, sợi, gỗ v.v... Và mỗi một bước chân, con lừa của anh lại đưa anh đối diện những con người với dáng vẻ nghèo khổ, tay dang rộng mời chào như xin xỏ tình thương.

Trước mặt Hafid, bên kia tường thành phía tây, ngọn núi Hermon vươn cao sừng sững. Dù đang giữa mùa hè nhưng ngọn Hermon vẫn phủ đầy tuyết trắng, ngọn núi như đang ném xuống khu chợ ồn ào một cái nhìn nghiêm khắc, chịu đựng. Hafid rời khỏi con đường náo nhiệt để tìm một nơi trú chân và không mấy khó khăn, anh tìm được một quán trọ tên gọi Moscha. Anh trả trước một tháng tiền trọ cho một căn phòng nhỏ, sạch sẽ. Anh cho lừa vào chuồng ở phía sau rồi ra tắm ở giếng sông Barada gần đó trước khi trở về những bí mật của mình.

Hafid đặt chiếc rương gỗ quý giá của mình xuống chân giường rồi bắt đầu tháo những đai da ràng quanh, nắp rương mở ra dễ dàng và Hafid lặng nhìn những cuộn da bí mật của mình. Anh đưa tay ra chạm nhẹ vào những cuộn da một cách kính cẩn. Ở dưới bàn tay của Hafid chúng dường như sống động, anh rút tay lại. Hafid đứng dậy đi lại phía cửa sổ mở ra đường, từ xa hơn nữa dặm đường, tiếng huyền ảo từ khu chợ ồn ào vọng đến. Sợ hãi và nghi ngờ lại trở lại khi Hafid hướng nhìn về phía vọng lại tiếng ồn ào và anh cảm giác như niềm tin của mình đang lay động. Hafid nhắm mắt lại, tựa đầu vào tường nói lên thành tiếng: “Ôi diên khùng làm sao khi ta dám mơ rằng ta, một tên chần lác đần, lại có thể một ngày kia trở thành người bán hàng vĩ đại nhất thế giới khi mà ta không đủ can đảm để ngay cả đi qua đám chợ dưới kia. Ngày hôm nay mắt của ta mới thực sự chứng kiến hàng trăm người bán hàng, được trang bị về nghề nghiệp tốt hơn ta. Mọi người có vẻ như được trang bị sẵn sàng cho khu rừng rậm rạp dưới kia. Thật là khờ dại khi nghĩ rằng ta có thể cạnh tranh và vượt qua bọn họ. Ôi ông Pathros, ông chủ Pathros của tôi, tôi sợ là sẽ làm ông thất vọng mất thôi.”

Anh nằm lăn ra giường, mệt mỏi vì chuyến hành trình, anh bật khóc cho đến khi ngủ thiếp.

Khi Hafid tỉnh dậy, trời đã sáng. Trước khi kịp mở mắt ra anh đã nghe thấy tiếng chim. Anh ngồi dậy và ngạc nhiên khi thấy một con chim sẻ đang đậu trên nắp rương đựng các cuộn da, nắp rương vẫn mở. Anh ra cửa sổ, ngoài kia hàng ngàn con chim sẻ đang hót ríu rít trên những cành sung dâu, cành vả, chúng đang vui mừng đón chào một ngày mới. Trong lúc đứng nhìn, một vài con bay đến nơi cửa sổ nhưng rồi lập tức lại bay đi. Hafid quay lại nhìn vị khách không mời lòng vũ của mình. Con chim nhỏ gục gặc đầu nhìn anh như đáp trả.

Hafid tiến chậm chậm lại bên chiếc rương, đưa tay ra. Con chim bay lên đậu vào lòng bàn tay anh. “Hàng ngàn đồng loại của mày ở ngoài kia và chỉ có mình chú mày là có đủ can đảm để vào đây.”

Con chim mổ mổ vào lòng bàn tay của Hafid và anh đem con chim lại nơi có túi xách đựng bánh mì và bơ của mình. Hafid bẻ vụn một mẩu bánh mì và rải ra bàn cho con chim, nó mổ lấy những vụn bánh.

Một ý nghĩ chợt đến với Hafid, anh trở lại bên cửa sổ sờ vào tấm lưới che. Chúng quá nhỏ và khít khao, không một con chim sẻ nào có thể chui qua lọt. Và rồi Hafid chợt nhớ lại giọng nói của ông

Pathros và lập lại lớn tiếng: “Thất bại không thể đánh gục được con nếu mong ước thành công của con đủ mạnh.”

Anh trở lại bên chiếc rương, thò tay vào trong lấy ra cuộn da thứ nhất, anh giở cuộn da ra. Nỗi sợ hãi trong anh biến mất. Hafid quay lại nhìn con chim. Nó cũng đã bay đi. Chỉ còn lại những vụn bánh mì như là bằng chứng cho việc từng hiện diện của vị khách không mời, con chim nhỏ can trường. Hafid quay lại với cuộn da, anh đọc dòng đầu tiên: “Cuộn thứ nhất.” Và rồi anh khởi sự đọc...

Chương VIII

Cuộn thứ nhất

Hôm nay tôi tẩy sạch tâm thân căn cỗi của mình khỏi những vấy khô của sự thất bại và những vết thương tồi tệ của sự nản lòng.

Hôm nay tôi lại được sinh ra và nơi tôi ra đời là một vườn nho đầy trái ngọt. Hôm nay tôi sẽ hái lấy những chùm nho đầy mật ngọt từ những cây nho cao lớn um tùm. Những cây nho đã được trồng bởi những người khôn ngoan nhất trong nghề nghiệp của tôi, những người đã đến đây trước tôi, từ thế hệ này qua thế hệ khác.

Hôm nay tôi sẽ nếm thử vị ngọt từ những chùm nho của những cây này và sẽ, thực sự, nuốt lấy những hạt giống của thành công trong từng trái nho và một đời sống mới sẽ nảy mầm trong tôi.

Nghề nghiệp mà tôi đã chọn lựa là hết sức nặng nề, đầy đầy những lần thất bại và khổ đau. Xác của những người thất bại đã chất cao như núi, và bóng của ngọn núi này có thể che lấp mọi kim tự tháp trên thế gian này.

Bây giờ tôi sẽ không thất bại nữa, không như những kẻ khác nữa, vì lúc này tinh thần tôi sẽ là một con thuyền đưa tôi vượt qua những biển khơi bão tố và cập đến những bến bờ mà mới chỉ ngày hôm qua thôi vẫn còn hoàn toàn là mộng tưởng đối với tôi.

Thất bại sẽ không còn là sự trả giá của tôi cho những nỗ lực của mình. Cũng như thiên nhiên đã không sửa soạn cho thân thể tôi chịu đựng những nỗi đau không thể chịu và cũng không sửa soạn cho cuộc sống của tôi để chịu đựng những thất bại nản lòng. Sự thất bại, cũng như nỗi đau sẽ là những kẻ xa lạ với đời sống của tôi. Trong quá khứ tôi đã chấp nhận sự thất bại cũng như chấp nhận nỗi đau. Nay tôi chối bỏ chúng và tôi được sửa soạn sẵn sàng cho sự khôn ngoan và những nguyên tắc sẽ dẫn tôi bước ra khỏi bóng tối để đến với ánh mặt trời của sự giàu có, địa vị và hạnh phúc. Một ánh sáng còn hơn xa những giấc mơ hết sức viển vông của tôi, đến mức ngay cả những cây táo vàng trong vườn của Hesperides cũng sẽ không hơn so với những gì mà tôi được tưởng thưởng.

Thời gian sẽ chỉ dạy mọi thứ cho những ai sống đời đời, nhưng tôi không có sự xa hoa đó của vĩnh cửu. Bây giờ, với thời gian hữu hạn của tôi, tôi phải thực hành cái nghệ thuật của sự kiên nhẫn cho đến khi hành vi tự nhiên của tôi không bao giờ còn phải vội vã. Để có được một cây Ô-liu, vua của các loài cây, ta phải cần đến hàng trăm năm nhưng với một bụi hành thì chỉ cần có chín tuần để nó trở thành già cỗi. Tôi đã từng sống như một bụi hành. Và điều đó đã không làm tôi hài lòng. Bây giờ tôi là một cây Ô-liu, một cây Ô-liu lớn nhất và sẽ thật sự là một người bán hàng vĩ đại nhất.

Và làm sao để hoàn thành công việc này? Tôi không có hiểu biết cũng như kinh nghiệm để hoàn thành những gì to lớn, tôi hoàn toàn ngỡ ngàng vì ngu dốt và tự thán? Câu trả lời là đơn giản. Tôi sẽ bắt đầu công việc của tôi mà không bận tâm đến những hiểu biết không cần thiết hay những kinh nghiệm què quặt vô nghĩa. Thiên nhiên đã cho tôi sự hiểu biết và các bản năng lớn hơn nhiều so với những thú dữ trong rừng thẳm. Còn các giá trị của kinh nghiệm là không thể đo lường, kinh nghiệm là thứ vẫn thường được viện dẫn bởi những người già không còn minh mẫn và nói năng mù mờ.

Trên thực tế, kinh nghiệm vẫn thường nuốt gọn những năm tháng của một con người và vì vậy những bài học từ đó thường bị giảm giá trị bởi thời gian cần phải có để học tập cho được sự khôn ngoan từ đó. Và hơn nữa, kinh nghiệm cũng tương tự như thị hiếu, một hành động đã chứng tỏ thành công ngày hôm nay sẽ hoàn toàn vô dụng vào ngày mai.

Chỉ có những nguyên tắc là tồn tại và những thứ này tôi đang sở hữu –những quy luật sẽ dẫn tôi

đến với sự vĩ đại được chứa đựng trong những cuộn da này. Những gì những cuộn da này chỉ dạy chúng ta là để tránh thất bại hơn là để giành lấy thành công, và chỉ có thành công trong tinh thần mới là đáng kể. Và thất bại được xác định ở đây là: “Thất bại là sự bất khả của con người để đạt đến những mục tiêu trong đời sống, bất kể mục tiêu đó là gì.”

Sự thật là, sự khác biệt duy nhất giữa những ai thất bại và những ai thành công là ở thói quen hành xử của họ. Thói quen tốt là chìa khoá của mọi thành công. Thói quen xấu là cánh cửa không khoá dẫn đến mọi thất bại. Vì thế, điều luật đầu tiên mà tôi tuân thủ là: “Tôi sẽ tạo dựng những thói quen tốt và trở thành nô lệ cho những thói quen đó.”

Là một đứa bé, tôi là nô lệ của sự kích động, bây giờ tôi là nô lệ của thói quen xử sự của tôi, như mọi người lớn. Tôi đã quy phục những ham muốn không kiểm chế của mình và để chúng tạo thành những thói quen xấu, những việc tôi làm trong quá khứ đã tạo thành mối nguy hiểm đe dọa cầm tù cả tương lai của tôi. Hành vi của tôi đã bị điều khiển bởi ham muốn, đam mê, ganh ghét, tham lam, đố kỵ, sợ hãi, môi trường, thói quen... và điều tệ hại nhất trong những điều này là thói quen. Từ đây, nếu tôi phải là nô lệ của thói quen, xin hãy cho tôi làm nô lệ của những thói quen tốt. Thói quen xấu của tôi phải bị tiêu diệt và tôi phải sẵn sàng cho những hạt giống, những mầm xanh tươi tốt.

Tôi sẽ tạo thành những thói quen tốt và trở thành nô lệ cho những thói quen đó.

Làm sao tôi có thể hoàn thành được công việc gian nan này? Với những cuộn da này, việc đó sẽ được hoàn thành, trong mỗi một cuộn da có một nguyên tắc sống để loại trừ những thói quen xấu trong đời tôi và thay vào đó bằng một thói quen tốt sẽ đem tôi đến gần hơn, gần hơn nữa với thành công.

Đây là một định luật khác nữa của thiên nhiên, chỉ một thói quen mới có thể thay thế cho một thói quen. Và theo những gì được viết ở đây, để thể hiện một nhiệm vụ được chọn, tôi phải tuân theo thói quen đầu tiên của những thói quen mới của tôi, đó là:

- Tôi sẽ đọc mỗi cuộn da này suốt trong 30 ngày theo cách đã được hướng dẫn trước khi tiếp tục với một cuộn tiếp theo.

Bắt đầu, tôi sẽ đọc cuộn da thứ nhất trong im lặng ngay khi vừa thức dậy mỗi sáng. Rồi tôi sẽ đọc, vẫn im lặng, sau bữa trưa. Sau hết tôi sẽ đọc vào cuối ngày khi sắp sửa nghỉ ngơi, và điều quan trọng là tôi sẽ đọc lớn tiếng lần này.

Ngày hôm sau tôi cũng lập lại trình tự này và tôi sẽ tiếp tục theo cách đó suốt ba mươi ngày. Rồi đến cuộn thứ hai, cũng như vậy trong ba mươi ngày tiếp theo. Tôi sẽ tiếp tục theo cách này cho đến khi việc đọc trở thành một thói quen hàng ngày của tôi.

Và điều gì sẽ được hoàn thành với thói quen này? Ở đây ẩn chứa những bí mật được che giấu về sự hoàn thành của mọi con người, khi tôi lập lại những từ này hàng ngày, chúng sẽ dần trở thành một phần tinh thần năng động của tôi, và quan trọng hơn, chúng cũng ăn sâu vào phần tinh thần kia của tôi, một nguồn màu nhiệm luôn hiện hữu, nơi tạo dựng những giấc mơ và thường khiến tôi hành động theo những cách mà tôi không thể nào lý giải hay hiểu thấu.

Khi những câu chữ này đã được hấp thụ bởi phần tinh thần màu nhiệm của tôi, tôi sẽ bắt đầu thức dậy mỗi sáng với một sức lực sinh động mà trước đây tôi chưa hề biết đến. Sinh lực của tôi sẽ tăng lên, niềm hưng phấn của tôi sẽ trở dậy, ham muốn được đối mặt với thế giới của tôi sẽ đánh bật mọi sợ hãi mà tôi từng có khi mặt trời mọc và tôi sẽ cảm thấy hạnh phúc không tưởng nổi khi được hiện hữu trong cái thế giới đầy ganh ghét và tranh đua mà tôi vẫn luôn e ngại này.

Tôi sẽ phản ứng với tất cả mọi cảm xúc mà tôi đối đầu theo cách mà những cuộn da này đòi hỏi tôi phải phản ứng, và rồi những hành động và phản ứng của tôi sẽ ngày càng trở nên dễ dàng với sự thực hành thường xuyên.

Và từ đó một thói quen tốt mới sẽ thành hình khi nó được lập đi lập lại mãi cho đến khi tôi luôn luôn thấy hài lòng mỗi khi hành động, và nếu đó là một sự hài lòng nó sẽ trở thành tự nhiên để lập lại điều này thêm nữa và thêm nữa. Khi tôi luôn hành động như vậy, điều này sẽ trở thành một thói quen và tôi sẽ là nô lệ của thói quen đó vì đó là một thói quen tốt.

Hôm nay, tôi bắt đầu một cuộc sống mới.

Tôi tự hứa với mình rằng sẽ không một điều gì có thể làm chậm lại sự lớn dậy của đời sống mới trong tôi. Tôi sẽ không một ngày không đọc những cuộn da này, cũng không thay bằng một lúc nào khác. Tôi không được, tôi sẽ không phá vỡ thói quen đọc chúng hàng ngày và thật sự thì một vài lúc hàng ngày bỏ ra cho thói quen này chỉ là một cái giá quá nhỏ cho sự thành công và hạnh phúc sau này sẽ là của tôi.

Khi tôi đọc đi đọc lại những gì trong các cuộn da này, không bao giờ tôi để cho sự ngắn gọn hay đơn giản của chúng làm tôi coi nhẹ chúng. Hàng ngàn trái nho mới ép ra được một hũ rượu và bã còn lại được vớt ra cho chim chóc. Và cũng vậy với những trái nho của sự khôn ngoan từ năm tháng. Tất cả được chắt lọc kỹ càng và những gì còn lại sẽ được gởi đi cho gió. Chỉ có sự thật tinh tuyền ở lại trong từng câu chữ. Tôi sẽ uống như được chỉ dẫn và không để uống phí một giọt nào. Và hạt giống của thành công, tôi sẽ nuốt trọn.

Ngày hôm nay thân thể già cỗi của tôi đã đổi thay, tôi ngẩng cao đầu giữa con người mà họ không nhận biết -ngày hôm nay tôi là một người mới với một cuộc đời mới.

Chương IX

Cuốn thứ hai

Tôi xin chúc mừng ngày hôm nay với tình yêu trong trái tim tôi.

Vì đây là bí mật lớn nhất để thành công trong mọi việc. Sức mạnh có thể đập tan giáp trụ và ngay cả huỷ hoại một cuộc sống, nhưng chỉ có năng lượng không nhìn thấy được của Tình Yêu mới có thể mở được lối vào tâm hồn của con người. Và trước khi tôi hoàn thiện được nghệ thuật này, tôi vẫn chỉ là một tên bán hàng lậu thuế giữa chốn chợ đời này không hơn không kém. Tôi sẽ làm cho tình yêu trở thành một vũ khí mạnh mẽ nhất của tôi và không một ai có thể chống lại được sức mạnh của nó.

Sự suy lý của tôi, họ có thể tính toán; lời nói của tôi họ có thể không tin; bề ngoài của tôi họ có thể coi thường; khuôn mặt của tôi họ có thể ghét bỏ và ngay cả việc tranh luận giá cả với tôi có thể khiến họ hồ nghi nhưng với Tình Yêu, tôi sẽ làm cho trái tim họ tan đi bằng giá như ánh mặt trời làm dịu ẩm những ngày đông giá.

Tôi xin chúc mừng ngày này với tình yêu trong trái tim tôi.

Và làm sao tôi sẽ làm được điều này? Kể từ đây tôi sẽ nhìn mọi việc với tình yêu và tôi sẽ được tái sinh. Tôi sẽ yêu mặt trời vì nó làm ấm da thịt của tôi; tôi sẽ yêu ánh sáng vì nó soi sáng lối tôi đi; tôi sẽ yêu bóng tối vì nó cho tôi thấy được những vì sao... Tôi sẽ đón chào Hạnh Phúc vì nó mở rộng trái tim tôi; tôi sẽ khoan dung với nỗi buồn vì nó mở lối cho tâm hồn tôi; tôi sẽ đón lấy các tương thưởng vì chúng là của tôi và tôi sẽ chào mừng các trở ngại vì chúng là thử thách của tôi.

Tôi xin chúc mừng ngày này với tình yêu trong trái tim tôi.

Và tôi sẽ nói gì? Tôi sẽ chúc tụng kẻ thù của tôi và họ trở thành bạn hữu tôi; tôi sẽ cổ vũ bạn bè tôi và họ trở thành anh em tôi. Tôi sẽ luôn tìm thấy lý do để tán thưởng, sẽ không bao giờ phải cúi mặt vì đã gièm pha. Khi tôi chỉ trích, tôi sẽ tự cắn phải lưỡi mình và khi tôi ca tụng tôi sẽ thật lớn tiếng hân hoan.

Đó là cách mà chim muông, gió, biển và mọi tạo vật hát khúc tụng ca dành cho tạo hoá.

Tôi không thể nói cùng một giọng như vậy với con cái của Tạo Hóa sao? Kể từ nay tôi sẽ ghi nhớ điều bí mật này và nó sẽ thay đổi cuộc đời tôi. Tôi xin chúc mừng ngày này với tình yêu trong trái tim tôi.

Tôi sẽ phản ứng ra sao với hành vi của người khác? Với tình yêu là vũ khí của tôi để mở lối vào trái tim của con người, tình yêu cũng sẽ là giáp trụ của tôi để chống lại những mũi tên của sự ganh ghét, những mũi giáo của sự giận dữ. Lo lắng và nản chí sẽ trở thành những giọt mưa êm ái khi chạm vào áo giáp của tôi. Giáp trụ của tôi sẽ bảo vệ tôi trên chốn chợ đời và nâng đỡ tôi khi cô độc. Nó sẽ nâng tôi lên trong những khi nản chí và làm lắng dịu tôi trong những khi thêm muốn. Nó sẽ càng lúc càng mạnh mẽ hơn và vững chắc hơn với thời gian cho đến một ngày, tôi sẽ để nó sang một bên, bước đi thong dong giữa những ranh mãnh của cuộc đời và khi đó tên tôi sẽ được treo cao trên đỉnh của cuộc đời.

Tôi xin chúc tụng ngày này với tình yêu trong trái tim tôi.

Tôi sẽ đối diện với con người ra sao? Chỉ có một cách. Trong im lặng, tôi sẽ ghi nhận họ và thầm nói là tôi yêu họ. Trong im lặng những lời này sẽ sáng lên trong mắt tôi, đem nụ cười đến trên môi tôi và làm âm vang giọng nói tôi. Và rồi trái tim của họ sẽ mở ra với tôi. Và ai có thể nói không với tôi

khi trái tim của họ đã cảm nhận được tình yêu của tôi?

Tôi xin chúc mừng ngày này với tình yêu trong trái tim tôi.

Và trên hết tôi sẽ yêu bản thân mình. Khi đó tôi sẽ quan sát cẩn trọng tất cả những gì thâm nhập vào thân thể, trí óc, tâm hồn và trái tim tôi.

Không bao giờ tôi thả lỏng cho xác thịt của mình, tôi sẽ áp ủ thân thể với sự trong sạch và chừng mực. Không bao giờ tôi để cho trí óc mình bị dẫn dắt bởi tội lỗi và chán nản mà tôi sẽ nâng tâm hồn mình lên với sự hiểu biết và khôn ngoan của năm tháng. Không bao giờ tôi để cho trái tim tôi tự mãn và hài lòng mà luôn nuôi dưỡng nó bằng suy tư và khẩn nguyện. Không bao giờ tôi để cho trái tim mình teo tóp và cay đắng, tôi sẽ chia sẻ để nó lớn lên và ngày càng nồng ấm hơn nữa.

Tôi xin chúc tụng ngày này với tình yêu trong trái tim tôi.

Từ đây tôi sẽ yêu mọi người. Mọi ganh ghét bị bỏ lại để tôi không còn thời gian mà ghét bỏ, tôi chỉ có thời gian để yêu. Tôi đã bước cái bước đầu tiên để được ở giữa con người. Với tình yêu tôi sẽ tăng trưởng sức bán của tôi lên gấp trăm lần và trở thành một người bán hàng vĩ đại. Nếu tôi không có được những phẩm chất nào khác nữa, tôi sẽ thành công với chỉ với tình yêu mà thôi. Không có tình yêu tôi sẽ thất bại cho dù có sở hữu mọi khôn khéo và hiểu biết của tất cả con người.

Tôi xin chúc tụng ngày này với tình yêu trong trái tim tôi.

Chương X

Cuốn thứ ba

Tôi sẽ kiên trì cho đến lúc thành công.

Ở phương Đông, những con bò mộng non đều phải trải qua thử thách cho đấu trường theo một cách nào đó. Mỗi con được đưa vào sân đấu và cho tự do tấn công một người đấu bò với ngọn dáo trên tay. Sự dũng mãnh của từng con được đánh giá cẩn thận qua sự ham muốn tấn công và sức chịu đựng những mũi dáo. Và từ đó tôi nhận ra, hàng ngày tôi cũng chịu thử thách bởi đời sống với cùng một cách tương tự. Nếu tôi kiên trì, nếu tôi vẫn tiếp tục nỗ lực, tiếp tục tiến lên, tôi sẽ thành công.

Tôi sẽ kiên trì cho đến lúc thành công.

Tôi không được đem đến với thế giới này để thua cuộc và cũng không phải một giòng máu thất bại đang chảy trong người tôi. Tôi không phải là con cừu đứng yên chờ đợi những roi vọt của người chăn. Tôi là một con sư tử và từ chối không chịu nói năng, đi đứng hay ngủ nghỉ cùng với bầy cừu. Tôi sẽ không nghe những ai than khóc hay khiêu nại vì tôi sẽ bị họ lây truyền, hãy để họ ở lại với cừu. Lò mổ hay thất bại không là những gì dành cho số phận của tôi.

Tôi sẽ kiên trì cho đến lúc thành công.

Phần thưởng của cuộc sống chỉ nằm ở cuối cuộc hành trình, không phải ở đầu hay ở giữa. Chúng được trao không phải để biết được có bao nhiêu bước cần phải trải qua trước khi đạt đến một mục tiêu.

Thất bại vẫn có thể xảy ra ở ngay bước thứ một ngàn và thành công thì giấu mình ngay ở khúc quanh trước mặt. Tôi sẽ không bao giờ biết mình có đến gần với thành công hay không cho đến khi tôi bước qua ngã rẽ.

Tôi sẽ luôn bước tiếp cho dù nếu nó không thích hợp, tôi cũng sẽ bước. Sự thật thì, mỗi lần bước một bước thì có gì là khó khăn.

Tôi sẽ kiên trì cho đến lúc thành công.

Kể từ nay tôi sẽ xem nỗ lực từng ngày của mình như một nhát dáo đâm vào một cây sồi cổ thụ. Nhát đâm thứ nhất có thể không gây được chút tổn thương nào cho nó, cả cái thứ hai, thứ ba cũng vậy. Mỗi một nhát đâm có vẻ như không mang chút kết quả nào. Nhưng rồi cây sồi sẽ đổ vì những cái cào có vẻ nhẹ nhàng đó. Nó sẽ đổ vì những nỗ lực của tôi trong ngày hôm nay.

Tôi sẽ như những giọt mưa chảy trôi núi đồi; như con kiến ngấu nghiền con cạp; như ngôi sao chiếu sáng mặt đất; như người nô lệ xây dựng kim tự tháp. Tôi sẽ dựng lâu đài của tôi với từng viên gạch một mỗi lần, đó chỉ là những cố gắng nhỏ nhoi nhưng lặp đi lặp lại sẽ hoàn thành được những gì không tưởng.

Tôi sẽ kiên trì cho đến lúc thành công.

Tôi sẽ không bao giờ nghĩ đến việc bại vong và tôi sẽ gạt bỏ khỏi từ vựng của mình những từ như lìa bỏ, không thể, không khả năng, không thực thi, không thích hợp, hư hỏng, vô vọng hay trốn chạy; vì chúng là những từ ngữ đại khờ. Tôi chối bỏ sự chán nản nhưng nếu căn bệnh này của trí óc có tác động, tôi sẽ vẫn tiếp tục hành động cho dù trong chán nản. Tôi sẽ nỗ lực hành động và sẽ tồn tại. Tôi sẽ không để ý đến những chướng ngại dưới chân mình và luôn hướng lên những mục đích tốt đẹp ở

trên cao vì tôi biết khi sa mạc chấm dứt là sẽ đến những đồng cỏ xanh tươi.

Tôi sẽ kiên trì cho đến lúc thành công.

Tôi sẽ nhớ đến những luật lệ cổ xưa và sẽ uốn nắn chúng lại theo những hướng đúng cho tôi. Tôi sẽ kiên trì và luôn hiểu rằng mỗi một thất bại là thêm một hy vọng để thành công ở lần gắng sức tới. Mỗi một tiếng không tôi nghe sẽ đem tôi đến gần hơn với âm thanh của tiếng có. Mỗi một cái chau mày chỉ sửa soạn để cho tôi nở một nụ cười. Mỗi một bất hạnh tôi vướng phải sẽ mang theo trong nó hạt mầm của may mắn trong tương lai. Tôi phải đón chào bóng tối để có thể reo mừng ánh sáng. Tôi phải thường thất bại để có được một lần thành công.

Tôi sẽ kiên trì cho đến lúc thành công.

Tôi sẽ cố gắng, cố gắng và lại cố gắng hơn nữa. Mỗi một chương ngại tôi sẽ xem như một đáp trả của mục đích và là một thử thách cho nghề nghiệp. Tôi sẽ kiên trì và phát triển các kỹ năng của mình như một thủy thủ mài dũa các kỹ năng qua từng cơn giông bão. Tôi sẽ kiên trì cho đến lúc thành công.

Từ đây tôi sẽ học tập và áp dụng những bí mật khác nữa của những ai tài giỏi trong công việc của mình. Khi mỗi một ngày kết thúc, không cần biết là thành công hay thất bại, tôi sẽ cố gắng hoàn tất thêm một lần bán nữa. Khi ý nghĩ của tôi muốn trở về vì sự mệt mỏi của thân xác, tôi sẽ chống cự lại sự cám dỗ đó. Tôi sẽ lại cố gắng nữa. Tôi sẽ lại nỗ lực một lần nữa để đến gần hơn với vinh quang, và nếu thất bại tôi sẽ lại làm lại nữa. Tôi sẽ không bao giờ chấp nhận bất cứ một ngày nào kết thúc với sự thất bại. Vì vậy tôi sẽ gieo những hạt giống của thành công của tương lai và đạt được thành quả đáng kể hơn những ai đã ngừng lao động vào một giờ đã định. Khi những người khác ngừng nỗ lực, tôi sẽ bắt đầu và vụ mùa của tôi sẽ bội thu.

Tôi sẽ kiên trì cho đến lúc thành công.

Tôi cũng sẽ không bao giờ để cho những thành công của ngày hôm qua đẩy tôi vào sự chậm lụt của hôm nay vì đó là mầm mống của thất bại. Tôi sẽ quên những gì đã qua, dù là thành công hay thất bại và luôn chúc mừng một ngày mới với niềm tin rằng đó sẽ là một ngày đẹp nhất của đời tôi.

Bao lâu tôi còn thở, tôi còn kiên trì. Vì tôi đã biết những nguyên tắc vĩ đại nhất để thành công –nếu tôi đủ kiên trì tôi sẽ thành công.

Tôi kiên trì. Tôi sẽ thành công.

Chương XI

Cuộn thứ tư

Tôi là một màu nhiệm lớn nhất của thiên nhiên.

Kể từ buổi bình minh của nhân loại cho đến nay chưa từng có một ai có trí não, con tim, đôi mắt, đôi tai, đôi tay, mái tóc hay môi miệng của tôi. Không một ai đã từng đến, không một ai đang sống, không một ai sẽ đến có thể nói năng, đi đứng hay suy nghĩ giống như tôi. Mọi người đều là anh em của tôi nhưng tôi khác biệt với từng người một trong tất cả, tôi là một tôi độc nhất.

Tôi là một màu nhiệm lớn nhất của thiên nhiên.

Mặc dù tôi thuộc về vương quốc của các động vật, các tướng thưởng cho động vật không đủ thỏa mãn ý thức của tôi. Trong tôi âm ỉ một ngọn lửa đã nung nấu từ bao nhiêu thế hệ và sức nóng của nó luôn lay động không ngừng tâm trí đòi hỏi tôi hoàn thiện hơn, và tôi sẽ hoàn thiện hơn nữa. Tôi sẽ thôi tàn di ngọn lửa của sự không hài lòng và công bố với thế giới này cái tôi duy nhất của mình.

Không một ai bắt chước được nét cọ của tôi, dấu chạm của tôi, chữ viết của tôi, sinh ra con của tôi, và thực tế là không ai có được khả năng bán hàng giống hệt như tôi. Từ nay tôi sẽ tập trung vào sự khác biệt này vì nó là vốn quý để tôi thăng tiến và đạt đến sự viên mãn tràn đầy.

Tôi là một màu nhiệm lớn nhất của thiên nhiên.

Tôi sẽ không cố gắng rập khuôn với người khác nữa. Thay vì vậy tôi sẽ phô bày cái độc đáo của mình ở những nơi buôn bán. Tôi sẽ công bố điều này, thực vậy và tôi sẽ bán sự khác biệt này của mình. Tôi sẽ bắt đầu từ đây trở đi, nhấn mạnh vào sự khác biệt của mình; quên đi những gì tương tự với mọi người; cũng vậy, tôi sẽ áp dụng nguyên tắc này với hàng hoá mà tôi sẽ bán. Người bán hàng và hàng hoá khác biệt với mọi người khác và tôi tự hào với sự khác biệt này của mình. Tôi là một tạo vật duy nhất của thiên nhiên.

Tôi là một thứ hiếm và những gì hiếm hoi luôn có giá trị; vì vậy tôi đáng giá. Tôi là sản phẩm cuối cùng của hàng ngàn năm tiến hoá. Vì vậy tôi được hoàn thiện cả về tinh thần lẫn thể xác hơn mọi đế vương hay những người thông thái đã đến thế gian này trước tôi, và tôi cũng tin tưởng rằng những ai đến sau tôi sẽ còn hoàn thiện hơn nữa.

Những kỹ năng của tôi, trí óc tôi, trái tim tôi và thân thể tôi rồi cũng sẽ ngừng phát triển, tàn lụi và chết đi để trở thành phân bón cho những gì tốt đẹp sẽ đến. Tôi có tiềm năng vô hạn. Chỉ một phần trí óc tôi đã được sử dụng, một chút nhỏ nhoi của sức mạnh tôi đã được tiêu dùng. Sự hoàn thành của tôi ngày hôm qua có thể được tăng lên hàng trăm lần và tôi sẽ thể hiện điều này, bắt đầu từ hôm nay.

Không bao giờ tôi chấp nhận hài lòng với những thành công trong quá khứ và cũng sẽ không khi nào tôi chấp nhận chìm đắm vào sự tự hào vì những kết quả nhỏ nhoi so với sự hiểu biết của con người mà tôi sẽ đạt được. Tôi còn có thể hoàn tất hơn những gì tôi đã từng hoàn tất, tôi sẽ, vì không lẽ sự màu nhiệm này lại ngừng lại khi tôi được tái sinh? Không lẽ tôi không thể kéo dài sự màu nhiệm này cho những thành quả của hôm nay và mai sau?

Tôi là một màu nhiệm lớn nhất của thiên nhiên. Tôi không hiện hữu ở trái đất này nhờ vào sự may mắn.

Tôi hiện hữu vì một mục đích và mục đích đó là để lớn lên thành một ngọn núi, không phải để teo tóp lại thành một hạt cát. Từ đây tôi sẽ dùng mọi nỗ lực của mình để trở thành một ngọn núi cao nhất

trong tất cả các núi và tôi sẽ căng thẳng mọi khả năng tiềm tàng của mình ra cho đến khi tất cả phải kêu gào lên yêu cầu độ lượng.

Tôi sẽ mở rộng sự hiểu biết của tôi về con người, bản thân và các hàng hoá mà tôi bán và từ sức bán của mình tôi sẽ phát triển bội thu. Tôi sẽ thực hành, cải tiến và đánh bóng những ngôn từ tôi dùng để bán hàng vì đó là cơ sở để lớn lao chỉ với một cuộc nói chuyện bán buôn được trau chuốt hoàn hảo. Tôi cũng sẽ không ngừng hoàn thiện tay nghề và phong cách của mình vì chúng là mật ngọt để hấp dẫn những người quanh tôi.

Tôi là một màu nhiệm lớn nhất của thiên nhiên.

Tôi sẽ tập trung mọi năng lượng tôi có vào những lúc bị thử thách và hành động của tôi sẽ giúp tôi quên đi mọi việc khác. Những vấn đề của gia đình tôi, tôi bỏ lại ở nhà. Tôi sẽ không nghĩ đến gia đình khi tôi ở nơi buôn bán vì điều này sẽ làm trí óc tôi không chuyên nhất. Và cũng vậy, những vấn đề của việc buôn bán sẽ bị gạt bỏ ở lại nơi buôn bán, tôi sẽ không quan tâm đến khi tôi ở nhà vì những chuyện bán buôn sẽ làm vẩn đục tình yêu tôi dành cho gia đình mình.

Không có chỗ cho gia đình tôi ở nơi buôn bán cũng như không có chỗ cho việc buôn bán trong nhà tôi. Tôi sẽ cách ly hai việc này với nhau và vì thế tôi sẽ chu toàn với cả hai. Tách biệt ra để cả hai cùng lớn dậy.

Tôi là một màu nhiệm lớn nhất của thiên nhiên.

Tôi được trao cho đôi mắt để nhìn và trí não để suy nghĩ. Và bây giờ tôi đã biết được một bí mật lớn của cuộc sống vì tôi nhận biết rằng mọi vấn đề của tôi như mắt can đảm, khổ tâm thực ra chỉ là những cơ hội lớn được cải trang để che mắt tôi. Tôi sẽ không còn bị nhầm lẫn vì bề ngoài của chúng, mắt tôi đang mở. Tôi sẽ nhìn thấu qua lớp cải trang của tất cả và sẽ không bao giờ còn ngộ nhận.

Tôi là một màu nhiệm lớn nhất của thiên nhiên.

Không một sinh vật, gió mưa, cây cối, núi non hay ao hồ nào có được sự khởi đầu như tôi vì tôi được nhận biết bởi tình yêu và được lớn mạnh lên với một mục đích. Trong quá khứ tôi không nhận biết được thực tế này nhưng từ nay -tôi sẽ từ hiểu biết này định hình và hướng lối cuộc đời tôi.

Tôi là một màu nhiệm lớn nhất của thiên nhiên.

Và thiên nhiên không bao giờ biết đến việc bại vong. Thiên nhiên chỉ quan tâm đến những thành quả, tôi cũng sẽ như thế và mỗi một chiến thắng đạt được sẽ làm cho những thử thách trước mặt trở thành dễ dàng hơn.

Tôi sẽ thắng, tôi sẽ trở thành một người bán hàng vĩ đại vì tôi là duy nhất.

Tôi là một màu nhiệm lớn nhất của thiên nhiên cũng như tất cả, mỗi một người đều là một màu nhiệm lớn nhất của thiên nhiên –mỗi người một cách.

Chương XII

Cuộn thứ năm

Tôi sẽ sống với cái ngày này như là ngày cuối cùng của đời tôi.

Và tôi sẽ làm gì với cái ngày quý giá còn lại này của mình? Đầu tiên tôi sẽ niêm chặt nắp bình đời sống này lại để không còn phải rơi vãi phí phạm một giọt nào; Tôi sẽ không hoài phí một khoảnh khắc nào cho sự than vãn, thất bại và khổ não của ngày hôm qua và vì vậy tôi sẽ không bỏ phí bất cứ một vận may nào.

Cát có thể nào chảy ngược lên trong đồng hồ? Có thể nào mặt trời lại lặn khi đang mọc hay lại mọc khi đang lặn? Có thể nào làm sống lại những lầm lỗi của ngày hôm qua để thay đổi chúng cho thành tốt đẹp? Có thể nào làm cho vết thương trong quá khứ không còn thương tổn? Có thể nào trở lại với những ngày đã qua? Có thể nào lấy lại những lời sai lầm đã nói ra, cái đánh đã đánh, nỗi đau đã gây ra? Không thể, ngày hôm qua phải được chôn vùi vĩnh viễn, tôi sẽ không bao giờ bận tâm đến chúng nữa.

Tôi sẽ sống với cái ngày này như là ngày cuối cùng của đời tôi.

Ngày hôm nay là tất cả những gì tôi sở hữu và những giờ trong đó là những giờ vĩnh cửu của tôi. Tôi chào mừng bình minh với niềm vui bùng nổ như một người tử tù thoát khỏi cái chết định sẵn của mình. Tôi hân hoan cảm tạ cái quà tặng vô giá của một ngày mới.

Quả thế, tôi sẽ tự vui đập trái tim mình khi tôi xét đoán những ai đang chào đón bình minh. Tôi quả thật là một người may mắn và những giờ của ngày hôm nay là phần thưởng của tôi. Tại sao tôi được chấp thuận cho thêm một ngày nghỉ ngơi phụ trội nữa trong khi những người khác, tốt hơn tôi nhiều, đã khởi hành. Có phải cái cơ hội khác biệt này là để tôi được trở thành người mà tôi biết tôi sẽ là? Có phải đây là một ngày để tôi hoàn thiện?

Tôi sẽ sống với cái ngày này như là ngày cuối cùng của đời tôi.

Tôi chỉ có mỗi một cuộc sống và cuộc sống đó chỉ là một khoảng thời gian. Khi tôi lãng phí một cái này tôi sẽ huỷ hoại một cái khác. Nếu tôi phí phạm ngày hôm nay, tôi sẽ huỷ hoại trang cuối cùng của đời tôi. Kể từ đây tôi sẽ áp ủ mỗi một giờ trong cái ngày này vì nó sẽ không bao giờ trở lại. Nó không thể bị cất kỹ đi trong ngày hôm nay để rồi bị vứt bỏ vào ngày mai, nào ai có thể đánh bẫy được thời gian? Tôi sẽ siết chặt mỗi một phút của cái ngày này bằng cả hai tay và ve vuốt chúng với tình yêu vì chúng là vô giá. Có thể nào một người đang chết có thể mua được một đời sống khác bằng tất cả bạc vàng mà hắn có? Tôi dám đặt giá bao nhiêu cho những giờ trước mặt? Không! Tôi sẽ làm cho từng giờ một trở thành vô giá.

Tôi sẽ sống với cái ngày này như là ngày cuối cùng của đời tôi.

Tôi sẽ giận dữ chối bỏ những kẻ sát nhân đang giết chết thời gian. Tôi sẽ tiêu diệt sự chậm trễ đáng ghét bằng hành động. Tôi sẽ chôn vùi những hồ nghi bên với lòng can đảm, sẽ tách biệt sự sợ hãi bằng một niềm tin. Nơi đâu có những lời lẽ trá lười tôi sẽ không nghe và cũng không nắm lấy những bàn tay lười biếng. Và ngay cả nơi nào có những con người biếng nhác, tôi cũng sẽ không ghé đến. Kể từ nay tôi biết, khuyến khích sự trì độn là đánh cắp thức ăn, quần áo và hơi ấm của những người tôi yêu mến. Tôi không phải là một tên trộm. Tôi là một người của tình yêu và ngày hôm nay là cơ hội cuối cùng cho tôi để mình chứng tình yêu và lòng tốt của mình.

Tôi sẽ sống với cái ngày này như là ngày cuối cùng của cuộc đời tôi.

Những bốn phận của ngày hôm nay tôi sẽ chu toàn trong hôm nay. Ngày hôm nay tôi nên ve vuốt con cái của tôi khi chúng còn trẻ dại và đang còn ở cạnh bên tôi, ngày mai chúng sẽ lớn lên và rồi đi mất –tôi nào còn có thể ve vuốt chúng. Ngày hôm nay tôi sẽ nâng đỡ một người bạn khi người này đang cần hỗ trợ, ngày mai bạn tôi sẽ không còn cần đến sự trợ giúp nữa. Ngày hôm nay tôi sẽ dâng mình cho sự hy sinh và công việc, ngày mai tôi sẽ không còn gì để dâng hiến và cũng chẳng còn có gì để mà nhận lãnh.

Tôi sẽ sống với ngày hôm nay như là ngày cuối cùng của đời tôi.

Và nếu đây là ngày cuối, nó sẽ là tượng đài to lớn nhất của đời tôi. Tôi sẽ làm cho ngày hôm nay trở thành một ngày tốt nhất trong đời mình. Ngày hôm nay tôi sẽ uống cạn từng giọt tràn đầy đó. Tôi sẽ tận hưởng mùi vị của sự ngọt ngào và cảm tạ. Tôi sẽ lao động cật lực hơn bao giờ hết và sẽ thúc ép các cơ bắp của mình cho đến khi chúng phải thét lên khẩn cầu tiết giảm và rồi tôi sẽ vẫn tiếp tục. Tôi sẽ tiếp xúc nhiều hơn bao giờ hết. Tôi sẽ giành được nhiều vàng bạc hơn bao giờ hết. Sẽ bán nhiều hàng hóa hơn bao giờ hết. Mỗi phút của ngày hôm nay sẽ trở trái ngọt nhiều hơn từng giờ một của ngày hôm qua. Nỗ lực cuối cùng của tôi phải luôn là những gì tốt nhất.

Tôi sẽ sống với cái ngày này như là ngày cuối cùng của đời tôi.

Và vì vậy, tôi sẽ quỳ xuống mà nói lời cảm tạ với thiên nhiên.

Chương XIII

Cuộn thứ sáu

Ngày hôm nay tôi sẽ hoàn thiện các cảm xúc của mình.

Thủy triều lên và rồi thủy triều sẽ xuống. Mùa đông đi và mùa hè đến. Mùa hè tàn và cái lạnh ghé thăm. Mặt trời mọc rồi mặt trời lại lặn. Trăng tròn rồi lại khuyết. Chim chóc đến và rồi chim chóc lại bay đi. Hoa nở rồi hoa tàn. Hạt giống được gieo và hoa màu được gặt. Cả thiên nhiên là một vòng tròn của các trạng thái và tôi là một phần của thiên nhiên vì vậy, cũng giống như thủy triều, các cảm xúc của tôi cũng dâng lên rồi lại hạ xuống.

Ngày hôm nay tôi sẽ hoàn thiện các cảm xúc của mình.

Đó là một trong những trò đùa khó hiểu của thiên nhiên. Hàng ngày tôi thức dậy với những cảm xúc đã được chuyển thể từ những cảm xúc của ngày hôm qua. Niềm vui của ngày hôm qua sẽ trở thành nỗi buồn của ngày hôm nay và nỗi buồn của ngày hôm nay sẽ lớn dậy và trở thành niềm vui của ngày mai. Bên trong tôi là một bánh xe không ngừng chuyển động, từ vui sang buồn, từ chán nản đến hưng phấn, từ hạnh phúc đến khổ đau. Như những cánh hoa nở rộ hôm nay trong niềm vui rồi lại tàn héo đi ngày mai trong vô vọng. Từ nay tôi sẽ luôn nhớ rằng những cánh hoa chết của hôm nay ẩn chứa mầm mống của ngày mai nở rộ, quả thế, nỗi buồn của tôi hôm nay đã ẩn chứa sẵn những hạt giống của niềm vui nở rộ ngày mai.

Ngày hôm nay tôi sẽ hoàn thiện các cảm xúc của mình.

Vậy tôi sẽ hoàn thiện các cảm xúc này cách nào cho mỗi ngày mỗi phong phú hơn? Tôi sẽ thất bại nếu cảm xúc của tôi trong ngày không phù hợp. Cây cối, cỏ hoa nhờ vào khí hậu để nở rộ nhưng tôi sẽ tạo nên khí hậu của riêng mình và nó sẽ luôn phù hợp với tôi. Nếu tôi đem mưa gió, vô vọng, buồn phiền và bi quan đến cho khách hàng của tôi –họ sẽ phản ứng lại bằng bão giông, tuyệt vọng, sầu não và chán nản để rồi không một việc mua bán nào có thể thành hình. Nếu tôi đem niềm vui, thích thú, hy vọng và tiếng cười đến cho khách hàng của mình -họ cũng sẽ đáp trả bằng hân hoan, ham muốn, kỳ vọng và reo vui cho tôi -và khí hậu của tôi sẽ đem lại một mùa bội thu và tiền bạc dư thừa.

Ngày hôm nay tôi sẽ hoàn thiện các cảm xúc của mình.

Và tôi sẽ hoàn thiện các cảm xúc của mình ra sao để mọi ngày đều là những ngày hạnh phúc đầy thành quả? Tôi sẽ học tập để hiểu thấu bí mật này của mọi thời: Người để cho cảm xúc điều khiển hành động của mình là người yếu đuối; người thúc đẩy hành động điều khiển cảm xúc của mình là người mạnh mẽ. Mỗi ngày khi thức dậy tôi sẽ theo đuổi định ý tranh đấu này trước khi cơ thể tôi bị trói buộc bởi sức mạnh của nỗi buồn, tự kỷ và thất bại.

Nếu tôi cảm thấy chán nản tôi sẽ hát vang.

Nếu tôi cảm thấy buồn rầu tôi sẽ cười đùa.

Nếu tôi cảm thấy đau ốm tôi sẽ làm việc.

Nếu tôi cảm thấy sợ hãi tôi sẽ tiến lên.

Nếu tôi cảm thấy thua kém tôi sẽ thay quần áo mới.

Nếu tôi cảm thấy không chắc chắn tôi sẽ cao giọng lên.

Nếu tôi cảm thấy khốn cùng tôi sẽ nghĩ đến sự giàu có trước mặt.

Nếu tôi cảm thấy thiếu khả năng tôi sẽ nghĩ đến những thành công trong quá khứ.

Nếu tôi cảm thấy không rõ ràng tôi sẽ nhớ lại các mục tiêu.

Ngày hôm nay tôi sẽ hoàn thiện các cảm xúc của mình.

Từ đây tôi biết rằng những ai thiếu khả năng luôn làm được hết khả năng của họ và tôi, tôi không phải là người yếu kém khả năng. Trước mặt sẽ là những ngày mà tôi nỗ lực không ngừng để chống lại những thế lực muốn vượt qua tôi. Những thứ đơn giản như nản chí hay buồn rầu rất dễ nhận diện nhưng những thứ tồi tệ khác sẽ tiếp cận tôi với nụ cười và đôi bàn tay thân thiện và chúng cũng có thể huỷ hoại tôi. Chống lại chúng nữa, quả thế, tôi sẽ không bao giờ lơ là cảnh giác.

Nếu tôi quá tin tôi sẽ nhớ lại những thất bại.

Nếu tôi quá hài lòng tôi sẽ nhớ lại những khi đói khát.

Nếu tôi quá thoả mãn tôi sẽ nhớ lại những thế lực cạnh tranh.

Nếu tôi vui với những lúc tự hào tôi sẽ nhớ lại những khi tủi hổ.

Nếu tôi đạt được giàu có tôi sẽ nhớ đến những người đói khát.

Nếu tôi kiên trì tôi sẽ nhớ lại những khi yếu đuối.

Nếu tôi cảm thấy những kỹ năng của mình thua kém tôi sẽ ngược nhìn những vì sao.

Ngày hôm nay tôi sẽ hoàn thiện các cảm xúc của mình.

Và với sự hiểu biết mới này tôi cũng sẽ hiểu và nhận ra cảm xúc của những người quanh tôi. Tôi sẽ chấp nhận cho người khác giận dữ và lay động bởi họ không biết cách để kiểm soát cảm xúc của họ. Tôi sẽ chịu những mũi tên và lời thoá mạ của họ vì tôi biết ngày mai họ sẽ hiểu và vui vẻ đến với tôi.

Tôi sẽ không còn phán xét con người qua một lần gặp gỡ, tôi sẽ không còn thất bại khi gặp lại những người mà hôm qua vẫn còn ghét bỏ tôi. Ngày hôm nay anh ta không thềm mua cả một xe vàng của tôi với chỉ một xu nhưng ngày mai anh ta sẽ đổi ngay cả nhà cửa của anh ta để chỉ đổi lấy một chậu kiểng. Sự hiểu biết của tôi về sự bí mật này sẽ là chìa khoá để mở ra cánh cửa của sự giàu có.

Ngày hôm nay tôi sẽ hoàn thiện những cảm xúc của mình.

Từ nay tôi sẽ nhận ra và xác định sự màu nhiệm của cảm xúc con người và của chính mình. Kể từ đây tôi sẽ sẵn sàng để kiểm soát bất cứ cảm xúc nào trỗi dậy trong tôi mỗi ngày.

Tôi sẽ hoàn thiện cảm xúc của tôi qua các hành động tích cực và khi tôi hoàn thiện cảm xúc của mình, tôi sẽ kiểm soát được số phận của tôi. Ngày hôm nay tôi kiểm soát số phận của tôi và định phận của tôi là trở thành người bán hàng vĩ đại nhất thế giới.

Tôi sẽ hoàn thiện.

Tôi sẽ trở thành vĩ đại.

Chương XIV

Cuộn thứ 7

Tôi sẽ cùng cười với thế giới.

Không một sinh vật nào khác có thể cười được như con người. Cây cối có thể chảy máu khi chúng bị thương tổn và thú dữ có thể gào rú khi đau đớn, đói khát, nhưng chỉ có con người mới nhận được tặng phẩm là nụ cười và nó là của tôi để sử dụng ở mọi lúc, mọi nơi. Từ đây, tôi sẽ gieo trồng thói quen mở miệng cười.

Tôi sẽ cười và sự tiêu hoá của tôi sẽ cải thiện. Tôi sẽ cười và gánh nặng của tôi sẽ nhẹ đi. Tôi sẽ cười và cuộc sống của tôi sẽ dài ra vì đó là bí mật lớn để sống lâu hơn nữa và bây giờ điều đó là của tôi.

Tôi sẽ cùng cười với thế giới.

Với tiếng cười của tôi mọi việc xấu sẽ giảm thiểu và trở về đúng với kích cỡ thật của chúng. Tôi sẽ cười với sự thất bại và chúng sẽ biến mất sau những giấc mơ. Tôi sẽ cười với sự thành công và nó sẽ co quắt lại đúng với tầm cỡ của nó. Tôi sẽ cười với tội lỗi và chúng sẽ chết đi. Tôi sẽ cười với những gì tốt đẹp và chúng sẽ phát triển và nở rộ. Mỗi ngày tôi sẽ chỉ đạt thành công khi nụ cười của tôi mang lại những nụ cười từ người khác, vì những ai mà tôi cau mày với -họ sẽ không mua bất cứ thứ gì từ tôi.

Tôi sẽ cùng cười với thế giới.

Từ nay tôi sẽ không chảy nước mắt nữa mà chỉ đổ mồ hôi. Những buồn phiền hay bất mãn là vô giá trị ở chốn bán buôn, nhưng mỗi một nụ cười sẽ là vàng bạc và mỗi một lời tốt đẹp được nói từ trái tim sẽ là cả một lâu đài.

Không bao giờ tôi chấp nhận cho mình trở thành một thứ gì quá quan trọng, quá khôn ngoan, quá thần thánh, quá mạnh mẽ vì tôi sẽ quên đi cách cười với chính mình và với thế giới quanh tôi. Tôi sẽ luôn như một đứa trẻ vì chỉ khi tôi là một đứa trẻ, tôi mới ngược nhìn lên người khác và bao lâu tôi còn ngược lên nhìn người khác tôi sẽ luôn vừa vặn với chỗ đứng của mình.

Tôi sẽ cùng cười với thế giới.

Và bao lâu tôi còn có thể cười, sẽ không bao giờ tôi nghèo khó. Điều này là một quà tặng bí mật của thiên nhiên và tôi sẽ không bao giờ phí phạm nó. Chỉ với tiếng cười và hạnh phúc tôi mới thực sự có thể thành công. Chỉ với tiếng cười và hạnh phúc tôi mới có thể hưởng trái ngọt từ thành quả lao động của mình. Hạnh phúc và tiếng cười là rượu ngon, làm đậm đà thêm hương vị của bữa ăn. Để vui với thành công, tôi phải có hạnh phúc và tiếng cười là người giúp việc cho tôi.

Tôi sẽ hạnh phúc.

Tôi sẽ thành công.

Tôi sẽ là người bán hàng vĩ đại nhất mà thế giới từng có.

Chương XV

Cuốn thứ 8

Ngày hôm nay tôi sẽ nhân giá trị của tôi lên gấp trăm lần.

Lá dâu tằm cộng với thiên tài của con người đã tạo thành tơ sợi.

Một vùng đất sét cộng với thiên tài của con người đã tạo thành một lâu đài.

Cây cối giấy cộng với thiên tài của con người đã tạo thành một vùng đất thánh.

Lông cừu cộng với thiên tài của con người đã tạo thành trang phục cho vua chúa.

Nếu lá cây, đất sét, gỗ và lông có thể nhân giá trị của chúng lên gấp trăm lần, thậm chí hàng ngàn lần bởi con người. Vậy sao tôi lại không thể làm thế với đất đá của tôi?

Ngày hôm nay tôi sẽ nhân giá trị của tôi lên gấp trăm.

Tôi giống như một hạt lúa mì đối diện với một trong ba định phận. Có thể được cắt đi và cuối cùng trở thành thực phẩm cho gia súc. Nó cũng có thể được xay thành bột và trở thành bánh mì. Hay có thể được gieo trồng rồi phát triển thành hàng ngàn, hàng vạn hạt lúa khác.

Tôi cũng tương tự như một hạt lúa mì nhưng chỉ có một khác biệt. Hạt lúa mì không thể chọn cho mình một tương lai theo ý muốn, được gieo trồng và nhân lên giá trị hay trở thành bánh mì hoặc thức ăn gia súc. Tôi có sự chọn lựa và tôi sẽ không để mình trở thành thực phẩm cho gia súc hay bị gieo vào những vùng đất khô cằn, sỏi đá của thất bại và chán chường rồi vỡ ra và bị ngẫu nhiên bởi ý chí của người khác.

Ngày hôm nay tôi sẽ nhân giá trị của tôi lên gấp trăm.

Để phát triển và được nhân lên, hạt lúa cần phải được gieo trong những vùng đất màu mỡ và những sự thất bại, nản lòng, ngu ngơ và bất khả của tôi sẽ là đất màu để gieo trồng và thu hoạch. Bây giờ, như hạt lúa mì sẽ chỉ vươn lên và nở hoa khi được nuôi dưỡng bởi mưa, nắng và gió ẩm. Tôi cũng vậy, thân thể và trí óc của tôi cũng phải được nuôi dưỡng để hoàn thành những giấc mộng của mình. Để lớn lên cho đúng với kích cỡ của mình, hạt lúa mì phải tuân thủ theo ý chí của thiên nhiên. Tôi không cần phải tuân thủ như hạt lúa vì tôi có khả năng chọn lựa lấy định phận của mình.

Ngày hôm nay tôi sẽ nhân giá trị của tôi lên gấp trăm.

Tôi sẽ hoàn thành điều này ra sao? Đầu tiên tôi sẽ đặt mục tiêu cho từng ngày, từng tuần, từng tháng, từng năm và cho cả đời tôi. Cũng như mưa phải đổ xuống trước khi hạt lúa có thể nứt vỏ rồi nảy mầm, vậy tôi cũng phải có những mục tiêu để cuộc đời tôi ươm hạt và rồi toả sáng.

Để đặt ra những mục tiêu trước mặt, tôi phải xét lại những gì được phô diễn tốt nhất của mình trong quá khứ và nhân chúng lên gấp trăm. Điều này sẽ là những chuẩn mực mà tôi sẽ sống với chúng trong tương lai. Không bao giờ tôi quan tâm đến việc những mục tiêu của mình là quá tầm với và rồi sống theo kiểu nhắm mũi tên của mình vào mặt trăng để rồi chỉ bắn trúng một con chim, hay nhắm vào một con chim và rồi chỉ trúng vào một hòn đá!

Ngày hôm nay tôi sẽ nhân giá trị của tôi lên gấp trăm.

Tầm cao của những mục tiêu sẽ không làm cho tôi phải e dè sợ hãi, dù có thể tôi sẽ vấp vấp rất nhiều trước khi đạt đến. Nếu tôi vấp ngã, tôi sẽ đứng dậy. Những lần ngã đó không làm tôi ngần ngại bởi đã là người, ai cũng phải vấp ngã nhiều lần để có thể đứng vững. Chỉ có những con sâu mới không sợ vấp ngã. Tôi không phải là sâu. Tôi cũng không phải là một cây hành. Tôi cũng không phải là một con cừu. Tôi là một con người. Hãy để những người khác cất nhà của họ với đất của họ. Tôi sẽ cất lâu đài của tôi với đất của tôi.

Ngày hôm nay tôi sẽ nhân giá trị của tôi lên gấp trăm.

Cũng như ánh mặt trời sẽ sưởi ấm mặt đất để những hạt lúa có thể nảy mầm và phát triển. Vậy, những lề luật trong những cuộn da này cũng sẽ sưởi ấm cuộc đời tôi và biến những giấc mơ của tôi thành sự thật. Ngày hôm nay tôi sẽ nỗ lực để vượt hơn những hành động mà tôi đã phô diễn ở hôm qua. Tôi sẽ leo lên ngọn núi của ngày hôm nay cho đến hết mức khả năng của mình và ngày mai tôi sẽ lại leo lên cao hơn nữa, và càng cao hơn nữa với những ngày sau đó. Vượt qua những thành quả của người khác là không quan trọng, vượt qua những thành quả của chính mình mới là đáng nói.

Ngày hôm nay tôi sẽ nhân giá trị của tôi lên gấp trăm.

Tôi sẽ mang mang tội đáng nguyên rủa vì đã nhắm đích của mình quá thấp.

Tôi sẽ làm những việc mà những ai thất bại không làm.

Tôi sẽ luôn với đến những gì ngoài tầm với.

Tôi sẽ không bao giờ hài lòng với sự phô diễn của mình ở chốn bán buôn.

Tôi sẽ luôn nâng cao mục đích của mình lên ngay khi vừa đạt đến.

Tôi sẽ luôn cố sức để giờ sau luôn tốt hơn giờ trước.

Tôi sẽ luôn công bố mục tiêu của mình với toàn thế giới.

Tôi sẽ không bao giờ phô trương những thành quả của mình. Thay vì vậy hãy để thế giới xem xét và đến với tôi cùng những lời chúc tụng và hãy cho tôi có được sự khôn ngoan mà đón nhận những lời khen ngợi đó với sự khiêm nhường.

Ngày hôm nay tôi sẽ nhân giá trị của tôi lên gấp trăm.

Một hạt lúa được nhân lên sẽ tạo ra hàng trăm cây lúa. Nhân chúng lên hàng trăm nữa và cả thế giới có đủ thức ăn. Không lẽ tôi không hơn một hạt lúa?

Ngày hôm nay tôi sẽ nhân giá trị của tôi lên gấp trăm.

Và khi những tôi quyết định đã được hoàn tất, tôi sẽ lại làm nữa, làm lại nữa và thật đáng kinh ngạc và bất ngờ vì sự vĩ đại mà sự hiểu biết từ những cuộn da này sẽ mang đến cho tôi.

Chương XVI

Cuộn thứ 9

Những giấc mơ của tôi sẽ là không đáng giá, những kế hoạch của tôi sẽ là bụi đất và những mục tiêu của tôi sẽ là bất khả thi.

Tất cả đều vô giá trị ngoại trừ khi chúng được đeo đuổi bằng hành động.

Tôi sẽ hành động ngay lúc này.

Không bao giờ có một tấm bản đồ, dù có được vẽ ra chi tiết và tỷ lệ chính xác đến đâu, có thể đưa một ai di chuyển được chút nào trên mặt đất. Không bao giờ có một bộ luật nào, dù trung thực đến mấy, có thể ngăn chặn được một tội ác. Không bao giờ có một cuộn da nào, ngay cả những cuộn mà tôi đang nắm giữ, có thể đem lại một đồng xu hay một lời tán thưởng. Hành động, chỉ đơn thuần hành động, mới có thể chuyển một bản đồ, một bộ luật, những cuộn da này, những giấc mơ của tôi, kế hoạch của tôi, mục tiêu của tôi thành một cái gì đó sống động: Hành động là thức ăn, là nước uống nuôi dưỡng sự thành công của tôi. Tôi sẽ hành động ngay lúc này. Sự chậm trễ kéo tôi lùi lại được sinh ra từ sợ hãi và bây giờ tôi nhận ra điều bí mật này ẩn sâu trong cùng thẳm của mọi trái tim can đảm. Bây giờ tôi biết để chinh phục được sự sợ hãi, tôi phải luôn hành động không chần chừ và những chao đảo trong trái tim tôi sẽ tan biến. Bây giờ tôi biết rằng, hành động sẽ biến một con sư tử đầy khủng bố trở thành một con kiến hoàn toàn tự chủ.

Tôi sẽ hành động ngay lúc này.

Kể từ nay tôi sẽ luôn nhớ bài học từ ngọn lửa, ngọn lửa chỉ đem lại ánh sáng khi nó lay động, khi nó đang trong hành động. Tôi sẽ là một ngọn lửa. Hãy để những người khác làm bướm bướm sống nhờ vào lòng bác ái của những đoá hoa. Tôi sẽ là ngọn lửa và ánh sáng của tôi sẽ soi rọi thế giới.

Tôi sẽ hành động ngay lúc này.

Tôi sẽ không bỏ qua những nhiệm vụ của ngày hôm nay và để chúng lại cho ngày mai bởi ngày mai sẽ không bao giờ đến. Hãy để tôi hành động ngay lúc này, dù những hành động của tôi không mang lại thành công và hạnh phúc - hành động và rồi thất bại còn tốt hơn là không hành động để rồi mất tự chủ. Hạnh phúc, trên thực tế có thể không phải là trái ngọt nảy ra từ những hành động của tôi lúc này, nhưng nếu không có hành động, mọi trái ngọt rồi sẽ chỉ khô héo và chết đi trong vườn hoang vắng.

Tôi sẽ hành động ngay lúc này.

Tôi sẽ hành động bây giờ. Tôi sẽ hành động lúc này. Tôi sẽ hành động ngay. Từ nay tôi sẽ luôn lập đi, lập lại những từ này từng giờ, từng ngày và hàng ngày, cho đến khi những từ này trở thành một bản năng như hơi thở của tôi và những hành động theo sau đó sẽ như những cái chớp mắt buộc phải chớp. Với những từ này tôi sẽ có thể tạo điều kiện cho tâm trí mình để phô diễn những hành động cần đến cho sự thành công của tôi. Với những từ này tôi sẽ có thể tạo điều kiện cho tâm trí mình đương đầu với những thử thách mà những ai thất bại thường chối bỏ.

Tôi sẽ hành động ngay lúc này.

Tôi sẽ lập đi, lập lại những từ này nữa, nữa và nữa. Khi thức dậy mỗi sáng tôi sẽ lập lại những từ này trong khi những người thất bại còn đang suy nghĩ hay say ngủ. Tôi sẽ hành động ngay lúc này.

Khi bước vào nơi buôn bán tôi sẽ lập lại những từ này và sẽ đối mặt ngay với người khách đầu tiên trong khi những kẻ thất bại còn đang suy xét về khả năng bị từ chối.

Tôi sẽ hành động ngay lúc này.

Khi tôi dao động tôi sẽ lập lại những từ này và hành động ngay để thoát khỏi sai lầm.

Tôi sẽ hành động ngay lúc này.

Khi tôi muốn nghỉ ngơi để một việc lại cho ngày mai, tôi sẽ lập lại những từ này và cố gắng hoàn thành thêm một lần bán nữa. Tôi sẽ hành động ngay lúc này.

Chỉ có hành động mới xác định giá trị của tôi ở nơi buôn bán và nhân bội nó lên, tôi sẽ nhân bội hành động của tôi lên. Tôi sẽ đi ở những nơi mà những kẻ thất bại sợ hãi không dám đi. Tôi sẽ làm việc khi những kẻ thất bại muốn nghỉ ngơi. Tôi sẽ nói khi những người thất bại im lặng. Tôi sẽ lên tiếng với mười người có thể mua hàng hoá của tôi, trong khi những người thất bại vẽ lên những kế hoạch to tát để chỉ nói với một người. Tôi sẽ nói, nó sẽ được hoàn thành trong khi những người thất bại cho là quá trễ.

Tôi sẽ hành động ngay lúc này.

Vì lúc này là tất cả những gì tôi có. Ngày mai là ngày dự trữ cho những người lao động lười biếng. Tôi không phải là một kẻ biếng nhác. Ngày mai là một ngày mà cái xấu sẽ trở thành tốt. Tôi không phải cái xấu. Ngày mai là ngày mà người yếu đuối sẽ trở nên mạnh mẽ. Tôi không phải người yếu đuối. Ngày mai là ngày mà người thất bại sẽ thành công. Tôi cũng không là người thất bại.

Tôi sẽ hành động ngay lúc này.

Khi con sư tử đói nó sẽ ăn. Khi con đại bàng khát nó sẽ uống. Hãy để chúng ăn, chúng uống, cả hai rồi cũng sẽ chết đi.

Tôi đói vì sự thành công. Tôi khát vì niềm hạnh phúc và yên bình trong tâm trí. Hãy để tôi hành động, tôi sẽ chết nếu sống một đời thất bại, khốn cùng và những đêm không ngủ.

Tôi sẽ đòi hỏi và tôi sẽ nghe theo sự đòi hỏi của mình.

Tôi sẽ hành động ngay lúc này.

Thành công sẽ không thể chờ đợi. Nếu tôi trễ nãi cô ta sẽ hứa hôn với một kẻ khác và tôi sẽ mất nàng vĩnh viễn.

Thành công là thời gian. Thành công là nơi chốn. Tôi là con người...

Tôi sẽ hành động ngay lúc này.

Chương XVII

Cuốn thứ 10

Trong những lúc khốn cùng hay trong những khi thảm họa, con người có kêu cầu Chúa của họ không? Ai không kêu lên hoảng sợ khi đối diện với hiểm nguy, chết chóc hay những nhiệm màu ngoài tầm hiểu biết? Cái bản năng sâu kín này đến từ đâu mà rồi luôn bật ra trên miệng mọi sinh vật vào những lúc nguy nan?

Dứt tay nhanh trước mắt một người, mắt họ sẽ chớp. Đánh một cú vào sau gối, chân họ sẽ khuỵu. Chạm mặt người ta với vẻ hung tợn và họ sẽ buột miệng: “Ôi trời.” Tất cả đều bị cùng một tác động như nhau.

Cuộc đời tôi không cần đến tín ngưỡng để tôi có thể nhận ra điều nhiệm lớn lao này của thiên nhiên. Mọi sinh vật đi đứng trên trái đất này, bao gồm cả con người, đều sở hữu một bản năng kêu lên khi cầu cứu. Tại sao chúng ta sở hữu bản năng này, tặng vật này?

Có phải tiếng kêu cứu của chúng ta là một hình thức nguyện cầu?

Trong một thế giới được cai trị bằng những luật lệ của thiên nhiên. Trao cho cừu, lừa, chim hay con người bản năng kêu cứu và có phải tiếng kêu cứu này sẽ được nghe bởi một thế lực siêu nhiên có khả năng nghe và trả lời tiếng kêu cứu của chúng ta. Từ đây tôi sẽ nguyện cầu, nhưng tôi chỉ kêu cứu để được hướng dẫn.

Không bao giờ tôi sẽ nguyện cầu vì những vật chất của thế giới này. Tôi không kêu một người hầu mang thức ăn đến cho tôi. Tôi không đòi hỏi một chủ quán trọ cho tôi phòng ốc. Không bao giờ tôi kêu cầu vì vàng bạc, tình yêu, sức khỏe, chiến thắng, danh tiếng, thành công hay hạnh phúc. Chỉ vì sự hướng dẫn mà tôi sẽ nguyện cầu và có thể tôi sẽ được cho biết cách để đạt được những điều này, lời nguyện cầu của tôi sẽ luôn được đáp ứng.

Sự hướng dẫn tôi tìm sẽ có thể đến, hay sự hướng dẫn đó sẽ không đến? Cả hai điều này có phải là một câu trả lời không? Nếu một đứa trẻ xin bánh mì từ người cha, không lẽ người cha lại câm lặng không trả lời?

Tôi sẽ cầu nguyện để được hướng dẫn và tôi sẽ cầu nguyện như một người bán hàng theo cách này.

Ôi tạo hoá của muôn loài, xin cứu giúp tôi. Vì ngày hôm nay tôi sẽ ra mặt trần truồng và đơn độc cùng thế giới. Nếu không có bàn tay hướng lối của người tôi sẽ xa rời khỏi con đường dẫn đến thành công và hạnh phúc.

Tôi không kêu cầu vì vàng bạc, áo quần hay ngay cả những cơ hội đáng với khả năng của mình. Thay vì vậy, hãy hướng dẫn để tôi có khả năng xứng đáng với những cơ hội của tôi.

Người đã dạy sư tử và đại bàng cách săn mồi và hoàn tất với răng và móng. Hãy dạy tôi cách săn bằng lời nói và thành công với tình yêu, sao cho tôi có thể là một sư tử hiền hòa giữa loài người và một đại bàng khiêm tốn ở nơi buôn bán.

Hãy giúp tôi biết khiêm nhường trước chướng ngại và thất bại, cũng như đừng che dấu những phần thưởng khỏi mắt tôi khi chúng đến với vinh quang.

Hãy chỉ định cho tôi những nhiệm vụ mà người khác đã từng thất bại, cũng như dẫn lối cho tôi

nhặt lấy những hạt giống của thành công từ những thất bại của họ. Cho tôi đối đầu với sợ hãi để trui rèn tinh thần của tôi, cũng như cho tôi can trường để cười vào những gì mất mát.

Hãy chia cho tôi những ngày cần thiết để đạt được những mục tiêu của tôi, cũng như giúp tôi sống trọn ngày này như một ngày cuối cùng của đời tôi.

Hãy hướng cho những lời nói của tôi có thể trở đầy hoa trái, cũng như cho tôi biết im lặng không nói ra những lời bêu rếu tổn hại.

Cho tôi vâng chịu trong thói quen cố gắng, cố gắng và cố gắng nữa, cũng như chỉ cho tôi cách áp dụng luật công bằng. Ban ơn cho tôi được khôn ngoan để nhận ra những cơ hội của mình cũng như cho tôi sự kiên nhẫn để hết lòng tập trung sức lực.

Hãy tẩy tôi bằng những thói quen tốt để những cái xấu trôi đi, cũng như hứa cho tôi sự đồng cảm với những gì yếu kém của người khác. Hãy cho tôi đau đớn để biết rằng mọi việc rồi sẽ qua, cũng như giúp tôi biết được những vết thương trong ngày để tôi chăm sóc.

Hãy cho tôi biết ghét để không là một người xa lạ, cũng như cho tôi biết yêu để biến những người xa lạ thành bạn hữu. Tôi chỉ là một trái nho nhỏ bé và đơn độc được Người làm cho khác biệt như mọi trái nho khác. Bởi tôi là khác biệt, hãy xử sự một cách đặc biệt đối với tôi, hướng dẫn tôi, hỗ trợ tôi, chỉ lối cho tôi.

Hãy để cho tôi có được sức mạnh từ người và trở thành những gì xứng đáng với Người, bởi tôi đã được gieo và được chọn bởi Người để nảy mầm trong vườn nho của nhân loại.

Hãy giúp đỡ kẻ bán hàng hèn mọn này.

Hãy hướng lối cho tôi. Chúa của tôi.

Chương XVIII

Và như vậy mà Hafid, lúc này đang chờ đợi người được chọn để nhận lãnh những cuộn da thông thái trong toà lâu đài lặng lẽ của ông. Người đàn ông già với chỉ một người quản lý tin cẩn là bạn, đã thấy mùa rồi lại mùa đi qua và tuổi già đã sớm bắt ông phải ngồi im một chỗ trong khu vườn nhà của ông.

Ông chờ đợi.

Ông đã chờ gần 3 năm kể từ ngày gia tài của ông được phân tán và thương quốc của ông tan rã.

Và rồi từ bên kia sa mạc, từ hướng Đông, một gương mặt gầy gò của một người xa lạ tìm đến. Người này vào thành Damascus và tìm đường đi thẳng đến toà lâu đài của ông Hafid.

Erasmus vẫn với dáng vẻ lịch sự, lễ độ đã thành thói quen, đứng yên bên cổng toà lâu đài trong lúc người đàn ông kia nhắc lại: “Tôi muốn nói với ông chủ của ông.”

Bề ngoài của người lạ khó lòng tạo được sự tin tưởng. Đôi giày của anh ta rách nát, được cột lại bằng dây bện, đôi chân 96 đen đui của anh ta đầy những vết trầy xước và anh ta khoác một chiếc áo dài cũ kỹ, dơ bẩn bằng lông lạc đà thô. Đầu tóc người đàn ông rối bù và đôi mắt của anh ta đỏ ngầu vì nắng gió.

Erasmus giữ chặt cánh cửa: “Anh cần gặp ông chủ của tôi có việc gì?”

Người xa lạ thả rơi chiếc túi cũ rách của mình xuống nền đất, chấp tay lại nài nỉ Erasmus: “Xin ông, người tốt bụng, hãy cho tôi được gặp ông chủ của ông. Tôi sẽ không làm gì tổn hại đâu. Tôi chỉ xin được nói vài lời và nếu ông chủ của ông không muốn nghe, tôi sẽ lập tức ra đi.”

Erasmus chần chừ, nhưng đã quen với cách xử sự bao dung của chủ nhân của mình, cuối cùng ông ta cũng chậm chạp mở rộng cánh cổng và hất đầu ra hiệu cho người xa lạ bước vào. Người quản lý già lặng lẽ quay lưng dẫn đường, ông đi thẳng ra vườn với người xa lạ theo sau.

Trong vườn nhà, Hafid đang ngồi mệt mỏi trên một cái ghế bành, mắt nhắm như đang ngủ. Erasmus chần chừ một chút rồi ho nhẹ, Hafid hơi nhấp nháy mắt. Erasmus lại ho và lần này Hafid mở mắt ra.

“Xin ông thứ lỗi, thưa ông. Có người muốn gặp ông.”

Hafid tỉnh hẳn, ông ngồi thẳng lên đưa mắt quan sát người xa lạ. Người này nói ngay: “Thưa ông, có phải ông chính là người được tôn xưng là Người bán hàng vĩ đại nhất thế giới?”

Hafid hơi chau mày nhưng cũng gật đầu: “Ta đã được gọi như thế từ nhiều năm trước, nay ta đã già và không còn đáng được gọi như thế nữa. Người muốn điều gì ở ta?”

Người khách đứng đó, nhỏ bé và nhếch nhác nhưng với một dáng vẻ hoàn toàn tự tin, trước mặt Hafid – người một thời 97 được tôn vinh là người bán hàng vĩ đại nhất thế giới. Tay chà chà trên bộ ngực còm cõi của mình, anh ta chớp chớp mắt trong ánh sáng dịu dàng của khu vườn, trả lời: “Tôi tên là Saul. Tôi từ Jerusalem trở về nơi chôn nhau cắt rốn của tôi ở Tarsus. Dù sao, tôi cũng xin ông đừng làm tương vì bộ dạng của tôi lúc này. Tôi không phải kẻ cướp hay ăn xin. Tôi là một công dân của

Tarsus và cũng là công dân La Mã. Tôi là một người thuộc dòng dõi Pharisees thuộc cộng đồng Do Thái của Benjamin. Tôi đã được học tập với Gamaliel vĩ đại, và tôi đã từng là một thợ may nhà bạt. Một số người gọi tôi là Paul.” Anh ta ngơ ngậy khi nói và Hafid lúc này đã hoàn toàn tỉnh táo, ông lịch sự mời người lạ ngồi xuống.

Paul gật đầu tỏ vẻ cảm ơn, nhưng vẫn đứng yên: “Tôi đến với ông mong được hướng dẫn và giúp đỡ, chỉ có ông mới có thể giúp được cho tôi. Ông cho phép tôi kể lại câu chuyện của tôi?”

Erasmus đứng sau lưng người lạ, lắc đầu liên tiếp ra hiệu với chủ nhân của mình, nhưng Hafid làm lơ như không hay biết. Ông quan sát kỹ người phá rối giấc ngủ của ông một lúc rồi gật đầu: “Ta đã quá già để cứ phải ngược mặt lên nhìn anh. Hãy ngồi xuống chân ta và kể cho ta nghe câu chuyện của anh.”

Paul đẩy cái bị hành lý rách nát của mình sang một bên rồi quỳ xuống bên người đàn ông già đang ngồi im chờ đợi trong im lặng.

“Bốn năm trước, nhiều năm học hỏi và thu thập hiểu biết đã bịt kín con mắt của trái tim tôi trước sự thật. Tôi đã làm nhân chứng cho một cuộc ném đá ở Jerusalem. Người bị kết án ném đá là Stephen, một người thánh thiện. Ông ta bị kết tội chết bởi cộng đồng Do Thái Sanhedrin vì đã báng bổ Chúa của chúng ta.”

Hafid ngắt lời người lạ với vẻ bỡ ngỡ: “Tôi không hiểu, tôi dính líu gì đến những việc này?”

Paul giơ tay lên trấn an người đàn ông già. “Tôi sẽ giải thích. Stephen là tín đồ của một người tên là Jesus, người đã bị đóng đinh trên thập giá đến chết bởi người La Mã trước cuộc ném đá ông Stephen này gần một năm vì cùng một tội. Stephen bị kết tội vì ông này đã tin và rao truyền rằng người đàn ông tên Jesus chính là đấng Messiah, con của Thiên Chúa, đấng được các tiên tri Do Thái báo trước là sẽ đến. Và cộng đồng Do Thái đã bắt tay với người La Mã để giết chết người con này của Chúa. Sự việc bị cho là phi báng này khiến cho những người nắm quyền lực trong cộng đồng Do Thái chỉ còn có cách buộc tội chết cho Stephen và như tôi đã nói với ông, tôi đã nhúng tay vào việc này!

“Thêm nữa. Vì sự bông bột của tuổi trẻ cộng với lòng mê muội, tôi đã nhận sứ mệnh từ các trưởng lão của nhà thờ Do Thái để đến đây, Damascus, truy bắt tất cả những ai tin theo người mang tên Jesus mang về Jerusalem để trị tội. Như tôi đã nói với ông, chuyện này xảy ra cách đây bốn năm.”

Erasmus liếc nhìn Hafid, ngạc nhiên khi thấy ánh mắt của chủ nhân mình, một ánh mắt mà đã nhiều năm rồi người quản lý già không còn được nhìn thấy. Chỉ có tiếng nước nhỏ giọt từ hồ nước là còn có thể nghe thấy trong khu vườn tĩnh lặng cho đến khi Paul lại tiếp tục lên tiếng.

“Lúc đó tôi đang trên đường đi đến Damascus với ý định chém giết trong tim và sự căm hờn trong máu. Đang đi trên đường, bỗng một ánh sáng từ trên trời đổ xuống chói lòa trước mắt tôi. Tôi nhớ lại là mình không hề hoảng hốt, chỉ bàng hoàng vì bất ngờ, nhưng biết là mình đang sụp xuống ở giữa đồng trống, mặc dù mắt tôi không thể nhìn thấy gì vì ánh sáng chói lòa. Tôi vẫn có thể nghe và tôi nghe thấy một giọng nói 99 chừng như sát ngay bên tai: ‘Saul, Saul sao ngươi lại đuổi giết ta?’

“Người là ai?” Tôi hỏi lại, hoang mang.

“‘Ta là Jesus.’ Giọng nói đó đáp lại tôi. ‘Người mà ngươi đang truy sát. Nhưng thôi hãy đứng dậy và đi vào thành phố, ngươi sẽ được biết mình phải làm những gì.’

“Tôi đứng dậy, mắt vẫn chói lòa không còn có thể nhìn thấy gì. Tôi được những người đồng hành

dắt đi và vào thành Damascus. Ở đó, tôi bị bỏ lại trong nhà một tín đồ của người đã bị đóng đinh trên giá treo, trong ba ngày tôi như hoàn toàn mất hết sức lực và không thể ăn uống gì được. Rồi một người tên Ananias đến gặp tôi, người này nói anh ta được một ánh sáng đến thăm và được lệnh hãy đến gặp tôi. Rồi anh ta đặt tay lên mắt tôi và tôi nhìn thấy trở lại. Tôi ăn, tôi uống và sức khoẻ trở lại với tôi.”

Hafid lúc này đã nhồm hăn dậy, nghiêng người về phía người khách lạ thúc giục: “Rồi sao nữa?”

“Tôi được đưa đến một đền thờ Do Thái, sự hiện diện của tôi như một người truy sát các tín đồ của Jesus làm những người ở đó hoảng loạn, nhưng tôi không kể đến họ mà xụp quỳ xuống cầu nguyện. Những lời nguyện của tôi đã làm cho họ ngỡ ngàng. Tôi công khai xác nhận, người đã bị treo trên thập giá chính là con trai của Thiên Chúa.

“Tất cả bọn họ nghi ngờ rằng tôi đang tìm cách lừa gạt họ, không phải tôi chính là kẻ đã từng gây ra bao thảm họa cho họ ở Jerusalem sao? Tôi không thể trấn an họ với sự thay đổi tận sâu thẳm trong tim mình, và nhiều người trong bọn họ muốn giết tôi. Vì thế tôi đã bỏ trốn và lên đường trở lại Jerusalem.

“Ở Jerusalem, những gì đã xảy ra ở Damascus lại lặp lại. Không một tín đồ nào của Jesus dám đến gần tôi, mặc dù việc tôi khấn nguyện ở Damascus đã được lan truyền đến đây. Tôi tiếp tục cầu nguyện nhân danh của Jesus nhưng cũng không đạt được sự đáp ứng nào. Dù ở đâu tôi cũng làm cho người ta chán ghét bất kể tôi có nói gì. Cho đến một ngày khi tôi đang ở đền thờ, tôi ở ngoài sân đền xem người ta mua bán chim cu và cừu non dùng làm vật tế lễ. Tiếng nói đó lại đến với tôi.”

“Lần này tiếng nói đó nói gì?” không dẫn được tính tò mò, Erasmus buột miệng hỏi. Hafid cười với người bạn già của mình rồi gạt đầu ra hiệu cho Paul tiếp tục.

“Tiếng nói đó nói: ‘Người đã có được thông điệp của ta từ bốn năm nay, nhưng người vẫn không thể làm cho lời của ta được toả sáng. Ngay cả lời nói của Chúa cũng cần phải bán được cho con người để họ có thể lắng nghe. Ta đã không kể những câu chuyện ngụ ngôn dễ hiểu chẳng? Hãy trở lại Damascus và tìm đến người được tôn xưng là Người bán hàng vĩ đại nhất thế giới. Nếu người là người có thể rao truyền lời nói của ta ra khắp thế giới, người đó sẽ chỉ cách cho người.’”

Hafid liếc nhanh Erasmus trong lúc người quản lý nghĩ thầm: “Phải chăng đây chính là người mà chủ của ta vẫn chờ đợi bao lâu nay?” Người bán hàng vĩ đại nghiêng mình tới, đặt tay lên vai Paul: “Hãy nói cho ta biết về người mang tên Jesus này.”

Lúc này giọng nói của Paul hoàn toàn đổi khác, chúng sống động với một âm lượng và sức mạnh mới, anh ta kể lại về Jesus và cuộc đời của ông này. Hai người lắng nghe Paul nói về sự chờ đợi đã từ lâu của người Do Thái, họ tôn thờ và chờ đợi đấng Messiah, người sẽ đến và kết hợp họ lại trong một vương quốc độc lập mới của Tình yêu, Hạnh phúc và Hoà bình. Paul nói về John “người tẩy giả” và ngày đến của một người tên gọi Jesus. Paul nói về những phép lạ mà người mang tên Jesus này 101 đã làm, bài giảng của người này với những đám đông, làm người chết sống lại, xử sự với những người dổi tiền và rồi đến cái chết trên thập giá, được chôn cất và rồi sống lại của người này. Cuối cùng như để tăng thêm sức nặng cho câu chuyện của mình, Paul lấy bị hành lý của mình ra. Lấy ra một chiếc áo choàng màu đỏ thẫm từ đó. Ông ta đặt chiếc áo trước mặt Hafid:

“Thưa ông, ông sở hữu tất cả những hàng hoá từng có được của thế gian này, những thứ mà người mang tên Jesus này đã bỏ lại sau lưng. Tất cả những gì mà ông Jesus này sở hữu, ông ta đã chia sẻ với toàn thế giới, ngay cả cuộc sống của ông ta cũng vậy. Ở nơi giá treo, những người lính La Mã đã vứt chiếc áo choàng đầm máu này cho đám đông. Và tôi đã có được chiếc áo thánh này sau bao nỗ lực tìm kiếm khi tôi còn ở thành Jerusalem.”

Mặt Hafid tái đi, tay ông run run ve vuốt chiếc áo dài dầm máu. Erasmus sửng sốt vì biểu hiện của ông Hafid, ông đi lại gần ông chủ của mình. Hafid tiếp tục xoay chuyển chiếc áo dài trong tay cho đến khi ông nhìn thấy ngôi sao nhỏ thêu trên cổ áo... dấu hiệu của ToLa, người làm những chiếc áo mà ông Pathros bán ra. Cạnh bên ngôi sao nhỏ đó là hình một vòng tròn trong hình vuông... dấu hiệu của Pathros.

Paul và Erasmus yên lặng đứng nhìn ông Hafid chậm chạp úp mặt vào chiếc áo dài màu đỏ thẫm. Hafid lắc đầu. Không thể. Hàng ngàn chiếc áo như vậy đã được bán ra bởi Pathros trong những năm buôn bán của ông.

Vẫn mân mê chiếc áo trong tay, giọng vỡ ra, Hafid hỏi: “Hãy cho ta biết về những gì người được biết về việc ra đời của ông Jesus này?”

“Ông ta rời khỏi thế gian này với hai bàn tay trắng. Ông đến 102 đây cũng vậy, không hơn gì. Ông được sinh ra trong một hang đá, nơi dùng làm chuồng gia súc ở Bethlehem trong thời gian kiểm kê dân số của Augustus.”

Nụ cười của Hafid đầy vẻ ngu ngơ, hai người đàn ông ngơ ngàng nhìn người đàn ông già khi thấy nước mắt tuôn chảy trên hai gò má nhăn nheo của Hafid. Ông ta nhìn hai người một lúc rồi hỏi:

“Và có phải lúc đó có một ngôi sao sáng rực, mà chưa bao giờ người ta từng nhìn thấy, mọc lên ở nơi mà đứa trẻ này đã sinh ra?”

Paul há hốc miệng không thể nói gì, và cũng không cần thiết phải nói. Hafid đứng dậy ôm lấy Paul và nước mắt của hai người đàn ông hoà lẫn vào nhau.

Cuối cùng người đàn ông già quay lại với Erasmus và nói: “Erasmus, hãy lên tháp lấy cho ta cái rương gỗ. Chúng ta cuối cùng cũng đã tìm được người bán hàng mà chúng ta chờ đợi từ bao lâu nay.”

ĐOẠN KẾT

Ở ngoại vi thành Damascus, trong tòa lâu đài lớn bằng đá xanh mài bóng được bao bọc bởi những cây cọ lớn, có một người hết sức đặc biệt sống ở đó –ông Hafid, lúc này ông đã nghỉ hưu. Vương quốc thương mại của ông một thời được xem như là không biên giới, trải rộng qua nhiều vùng đất, từ Parthia tới La Mã rồi đến Anh quốc và ông được tôn vinh ở mọi nơi như một người bán hàng vĩ đại nhất thế giới.

Vào lúc mà ông quyết định xa lìa khỏi thế giới buôn bán sau 26 năm lớn mạnh và lợi nhuận. Câu chuyện ẩn tượng về ông Hafid từ một cậu bé chăn lạc đà trở thành một người đầy quyền lực và giàu có nhất thế giới đã ảnh hưởng đến khắp cả thế giới.

Trong thời kỳ hỗn độn và đầy biến động đó, trong khi hầu hết thế giới đều quỳ mọp dưới gót chân Ceasar và đoàn kỵ binh hung hãn của vị hoàng đế này, danh tiếng của Hafid vẫn đưa ông lên vị trí của một huyền thoại sống. Đặc biệt trong những người cùng khổ và thấp kém của Palestine, một vùng biên ở phía Đông đế quốc La Mã. Hafid của thành 104 Damascus được tôn vinh trong những bài hát, bài thơ như một ví dụ sáng ngời về khả năng thành đạt của một con người bất kể các chướng ngại hay thương tật.

Lúc này người đã tạo nên một tài sản to lớn và từng gom góp hàng triệu triệu đồng vàng, người bán hàng vĩ đại nhất thế giới, sống hầu như cô độc trong thời kỳ xế bóng của mình.

Vẫn như mọi ngày từ nhiều năm nay, Hafid vừa thức giấc, chậm chậm đi từ phía sau ngôi nhà của mình băng qua khu vườn rộng lớn của tòa lâu đài. Ông Hafid chừng như nghe thấy ngoài xa, một con gà trống đơn độc đang gáy lên đón chào tia nắng buổi đầu ngày đến từ phương đông, từ bên kia sa mạc.

Hafid dừng lại bên hồ nước bát giác với đáy bọc bằng đồng, ngồi nghỉ lấy lại hơi trên chiếc băng đá dài. Ông chậm chạp xiết lại dây lưng da, rồi đứng lên tiếp tục bước nặng nề cho đến khi đến cuối khu vườn. Ông ta đứng lại trước một ngôi mộ lớn xây bằng đá trắng đơn giản, không trang trí.

“Chào em, Lisha yêu dấu.” Ông nói nhỏ, tay ve vuốt tấm mộ bia. Ông buồn bã nhìn vào nơi lưu giữ di thể của người đàn bà yêu dấu, người đã từng chia sẻ tình yêu và cuộc đời với ông, cả những thử thách và vinh quang.

Hafid cảm được sức nặng của bàn tay đang ở trên vai ông và nghe giọng nói khàn khàn của người quản lý lâu năm và bạn đồng hành trung tín, Erasmus, ngay từ trước cả khi nghe thấy tiếng người quản lý trung thành của mình.

“Tha lỗi cho tôi. Thưa ông chủ.”

“Chào buổi sáng, ông bạn già.”

Erasmus mỉm cười chỉ vào mặt trời, lúc này đang ở ngay trên đầu họ: “Buổi sáng đã qua lâu rồi ông chủ. Chào buổi chiều.”

Hafid thở dài lắc đầu: “Lại một lần nữa của tuổi già. Một người không ngủ trong đêm, trở dậy trước bình minh và rồi ngủ suốt cả ngày. Thật là vô lý.”

Erasmus khoanh tay gập đầu, chờ nghe tiếp bài nói về sự buồn chán của tuổi già. Nhưng sáng hôm nay thì khác, Hafid nhồm đậy, bước những bước dài về phía ngôi mộ, đưa tay lên chạm vào nó. Sau đó ông quay lại với Erasmus nói mạnh mẽ:

“Ta đã trở thành một kẻ ta thán cho số phận con người. Hãy nói thật thẳng thắn với ta, Erasmus. Bao lâu rồi ta đã trở thành như vậy, kể từ khi ta trở thành vị kỷ, khó chịu và luôn ta thán?”

Erasmus mở to mắt:

“Ông đã thay đổi bắt đầu từ khi ông mất bà Lisha và quyết định xoá bỏ các nhà buôn của mình. Đã 14 năm rồi, kể từ ngày ông quyết định quay lưng lại với thế giới.”

Mất Hafid dầm ứ: “Người anh em, người đồng hành của ta, làm sao ông có thể chịu đựng được những lỗi xử sự tệ hại đó từ bao lâu nay?”

Người quản lý già nhìn xuống tay mình: “Chúng ta đã ở bên nhau hơn bốn mươi năm qua và tình yêu của ông đối với tôi cũng như tình yêu của tôi dành cho ông là vô điều kiện. Tôi đã phục vụ ông trong những lúc vinh quang với thành công và hạnh phúc, và tôi cũng phục vụ ông lúc này, tự nguyện, mặc dù tôi cũng chán nản vô cùng với cái chết ngay trong khi đang sống này của ông. Ông không thể mang bà Lisha trở về với đời sống được, bởi vậy ông đã cố gắng một cách ngoan cố để nghĩ rằng ông sẽ được gặp lại bà trong ngôi mộ này. Hãy nhớ lại khi ông dạy tôi, từ nhiều năm trước, cách làm sống lại một bụi hồng đại và cách trồng nó vào đây cạnh những cây hồng trắng này một khi ông qua đời...”

“Aà...,” Hafid đáp, “và ta cũng không quên lời hứa là toà lâu đài và tất cả chỗ này sẽ là của ông sau cái chết của ta như là một chút bồi đắp cho bao nhiêu năm trung thành và thân hữu của ông, cũng như cho những khó nhọc mà ông đã phải gánh chịu với ta kể từ ngày Lisha rời bỏ ta mà ra đi.”

Hafid với tay ngắt lấy một bông hoa trắng nhỏ, đem lại đặt vào tay Erasmus: “Tự thán là một căn bệnh khủng khiếp nhất, Erasmus ạ, và ta đã nhiễm phải nó quá lâu. Ta đã điên khùng quay mặt đi với thế giới bởi nỗi đau quá lớn của ta và tự biến mình thành cỏ dại bên cạnh nấm mồ này, nơi mà chúng ta đang sống. Đủ rồi! đã đến lúc phải đổi thay!”

“Nhưng đó không hề là những năm tháng hoài phí, thưa ông. Lòng bác ái của ông đối với những người cùng khổ ở Damascus...”

Hafid ngắt lời: “Tiền bạc ư? Có phải sự hy sinh đó là của ta? Mọi người giàu có đều cố gắng xoa dịu tinh thần khôn khổ của họ bằng quà tặng và tiền bạc cho những người nghèo khổ. Phần đóng góp của người giàu cũng chỉ bằng với phần bỏ ra của người nghèo và họ muốn chắc rằng thiên hạ tin vào sự rộng lượng của họ, mà cái họ bỏ ra đó cũng chỉ là một nắm những đồng xu. Không, ông bạn ơi, đừng tán thưởng lòng bác ái của tôi, thay vì vậy hãy chỉ trích vì tôi đã ích kỷ không muốn chia sẻ nhiều hơn...”

“Nhưng dù sao...” Erasmus chống chế, “ông đã hoàn thành được nhiều việc tốt, thưa ông. Không phải ông đã có một thư viện với nhiều tác phẩm lớn của thế giới và đã bỏ ra nhiều thời gian để học tập những tư tưởng và nguyên tắc trong đó?”

Hafid gập đầu: “Phải, ta đã cố gắng ngày đêm để học hỏi, điều mà ta không có được khi còn trẻ. Và điều này đã mở ra cho ta một thế giới tuyệt vời, cũng như cho ta biết rằng ta chẳng có được bao nhiêu thời gian để mà theo đuổi vàng bạc và thành công. Điều này vẫn chỉ là để cho ta mà thôi. Vẫn vậy, ta đã kéo dài nỗi đau của ta quá mức, quá dài. Thế giới này đã cho ta mọi thứ mà một con người có thể mơ ước. Đã đến lúc ta phải trả món nợ này, ta sẽ làm tất cả những gì có thể để tạo thành một cuộc

sống tốt đẹp hơn cho những người khác quanh ta. Ta vẫn chưa sẵn sàng để biến vào với nơi yên nghỉ cuối cùng của ta, và loại hồng đại mà ta yêu cầu người trông ở đây, bên những cây hồng trắng của Lisha sau khi ta chết sẽ còn phải chờ đợi.”

Nước mắt vui sướng tràn ra trong mắt, trên môi má nhăn nheo của Erasmus, trong khi Hafid tiếp tục: “Livy viết cuốn lịch sử thành La Mã ở tuổi 75, Tiberius vẫn cai trị đế quốc khi gần 80. So với họ ta chỉ là một đứa trẻ... một đứa trẻ khỏe mạnh ở tuổi 60 ! Phổi của ta sạch, cơ bắp của ta còn chắc chắn, mắt ta nhìn còn tốt, trái tim ta còn khỏe và trí não ta còn khôn ngoan như ở tuổi 20. Ta tin là ta đã sẵn sàng cho một cuộc sống thứ hai!”

“Điều này cứ như là một phép lạ!” Erasmus kêu lên, mắt ngược nhìn lên trời cao. “Sau bao nhiêu năm lo buồn, đau khổ trong im lặng vì tình trạng của ông, những lời cầu nguyện của tôi cuối cùng cũng được đáp lời. Hãy nói cho tôi biết, thưa ông, điều gì đã tạo ra sự hồi sinh bất ngờ này của một người từng được yêu mến và kính trọng ở khắp nơi.”

Hafid mỉm cười, mắt nhìn lên trời cao, ông lẩm bẩm để trả lời cho Erasmus nhưng cũng như để tự nói với mình:

“TÌNH YÊU.”

- HẾT -